Tuần 24 Ngày dạy: …………….

Phần hai: LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ NĂM 1858 ĐẾN NĂM 1918

Chương I

CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP

TỪ NĂM 1858 ĐẾN CUỐI THẾ KỈ XIX

Bài 24

CUỘC KHÁNG CHIẾN TỪ NĂM 1858 ĐẾN NĂM 1873

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Giúp HS hiểu được:

- Nguyên nhân thực dân Pháp xâm lược nước ta và âm mưu xâm lược của chúng.

- Quá trình xâm lược của thực dân Pháp: tấn công Đà Nẵng và Gia Định.

- Phong trào đấu tranh chống Pháp của nhân dân ta.

- Thái độ và trách nhiệm của triều đình nhà Nguyễn trong việc để mất ba tỉnh miền Tây.

- Các hình thức đấu tranh phong phú của phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân Nam Kì.

2. Kỹ năng : Tư duy lịch sử

3. Thái độ:

- Hiểu được bản chất tham lam, tàn bạo, xâm lược của bọn thực dân.

- Tinh thần đấu tranh kiên cường bất khất của nhân dân ta trong những ngày đầu kháng chiến chống thực dân Pháp.

- Giáo dục cho các em kính yêu các lãnh tụ nghĩa quân, họ đã quyết phấn đấu hy sinh cho độc lập dân tộc.

4. Định hướng phát triển năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề, so sánh, nhận xét, II. Phương pháp: Trực quan, phát vấn, phân tích, tổng hợp …..

III. Phương tiện: Máy tính, bảng phụ, phiếu Bt.

IV. Chuẩn bị

- GV: Giáo án, sách giáo khoa, các tư liệu liên quan đến bài học…

- HS: Sách giáo khoa, bài soạn các câu hỏi….

V. Tiến trình dạy học

1. Ổn định lớp

2. Kiểm tra bài cũ

3. Bài mới

3.1. Hoạt động khởi động

- Tổ chức hoạt động: ? vì sao các nước TB phương Tây tăng cường xâm lược, bóc lột thuộc địa?

3.2. Hoạt động hình thành kiến thức

3.2.1. Hoạt động 1. I. Cuộc kháng chiến từ năm 1858 đến 1873

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của học sinh |
| Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập  GV phát phiếu BT, yêu cầu HS đọc sgk mục 1.  Chia lớp làm 2 nhóm  Thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi sau:  + Nhóm 1 : ? Tại sao thực dân Pháp xâm lược nước ta? (nêu nguyên nhân sâu xa, nguyên nhân trực tiếp, duyên cớ).  ? Bước đầu quân pháp đã thất bại ntn?  + Nhóm 2 : ? Em có nhận xét gì về thái độ của triều đình nhà Nguyễn trong việc chống Pháp?  ? Chiến sự ở Gia Định diễn ra như thế nào?  ? Em cho biết nội dung của Hiệp ước Nhâm Tuất 5-6-1862.  Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập  - GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.  Bước 3.  HS trình bày kết quả tìm hiểu  C1. Nguyên nhân sâu xa: các nước TB cần mở rộng TT và thuộc địa.  Nguyên nhân trực tiếp: do chế độ Pk nhà Nguyễn suy yếu…  Duyên cớ: bảo vệ đạo Gia Tô.  C2. SGK  C3. Thái độ của triều đình…  C4. Học sinh trình bày  C5. Nội dung (sgk)  Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.  - Sơ lược vài nét về Nguyễn Tri Phương  Hoạt động 2: luyện tập  - Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức.  - Phương thức tiến hành: GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc *cá nhân*, trả lời các câu hỏi trắc nghiệm. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.  Hoạt động 3 : Dặn dò  - Về nhà học bài cũ, soạn trước bài mới theo các câu hỏi trong SGK.  - Tìm hiểu thêm vài nét về Trương Định. | - HS chú ý  - Lắng nghe  - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  - Báo cáo kết quả hoạt động  - Hs trình bày kq thảo luận  - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm bạn.  - HS trình bày  - HS thực hiện nhiệm vụ học tập  - Hs lắng nghe |

Tuần 25

Ngày soạn :

Bài 24

CUỘC KHÁNG CHIẾN TỪ NĂM 1858 ĐẾN NĂM 1873 ( TT)

II. Kháng chiến lan rộng ra toàn quốc (1873 – 1884)

- Mục tiêu: ( Như tiết 1)

- Phương pháp: Phát vấn, thuyết trình, phân tích, cặp đôi.

- Phương tiện: Máy tính, giáo án ppt

- Thời gian:

- Tổ chức hoạt động

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập  GV yêu cầu HS đọc sgk mục 1.  Tổ chức lớp thành 2 nhóm :  Thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi sau:  ? Nêu thái độ của nhân dân ta trước hành động xâm lược của thực dân Pháp?  Cho HS thực hiện trên bảng phụ  \* Các phong trào chống Pháp tiêu biểu (Mục 1)   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | T/gian | Tên P/T | Tên người lãnh đạo | Địa điểm nổ ra | Kết quả | |  |  |  |  |  |   ? So sánh thái độ và hành động của nhân dân và triều đình trước cuộc XL của thực dân Pháp?  ? Bối cảnh nước ta sau Hiệp ước 1862? (triều đình Huế và Pháp)  ? Trình bày những nét chính về cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Nam Kì?  ? Đọc một đoạn thơ của Nguyễn Đình Chiểu về cuộc KC chống Pháp?  Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập    - GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.  Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động  - HS lần lượt trả lời các câu hỏi.  - Gv trình chiếu lược đồ H86 (khuyến khích HS trình bày kết hợp với chỉ lược đồ), chân dung Nguyễn Đình Chiểu.  Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.  - GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.  GV sơ kết bài: Năm 1858, thưc dân Pháp xâm lược Việt Nam. Quân dân ta đã anh dũng chiến đấu, làm thất bại âm mưu đánh nhanh thắng nhanh của địch. Tuy vậy, triều đình Huế vẫn kí Hiệp ước Nhâm Tuất (5-6-1862), nhượng cho Pháp nhiều quyền lợi. | - Chú ý  - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  -HS thực hiện  -Thảo luận, ghi vào bảng nhóm  - Đại diện nhóm trả lời  -Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS thực hiện  -Thảo luận, ghi vào bảng nhóm  - Đại diện nhóm trả lời  -Nhóm khác nhận xét, bổ sung.    - HS trả lời cá nhân  -Chú ý    - Lắng nghe |

4. Hoạt động luyện tập

- Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức.

- Phương thức tiến hành: GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc *cá nhân*, trả lời các câu hỏi trắc nghiệm ( qua phiếu bài tập). Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc giáo viên.

\* Hoạt động tìm tòi mở rộng, vận dụng

- Mục tiêu: Giúp học sinh nắm lại các kiến thức vừa tìm hiểu để vận dụng

- Phương thức tiến hành: Các câu hỏi sau khi hình thành kiến thức mới.

? Nhận xét về P/T chống Pháp của nhân dân ta?

- Dự kiến sản phẩm: Trái ngược với thái độ do dự, suy tính thiệt hơn của trình đình nhà Nguyễn, nhân dân ta kiên quyết chống Pháp với tinh thần yêu nước bất khuất, gây cho Pháp nhiều khó khăn….

\* Giao nhiệm vụ cho HS

- Về nhà học bài cũ, soạn trước bài mới theo các câu hỏi trong SGK.

- Tìm hiểu thêm vài nét về Hoàng Diệu.

Tuần 26 NS: …………….

Bài 25: KHÁNG CHIẾN LAN RỘNG RA TOÀN QUỐC (1873-1884)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

+ HS hiểu được tình hình VN sau khi Pháp chiếm 6 tỉnh Nam Kì

+ HS có thái độ đúng khi xem xét sự kiện lịch sử nhất là công và tội của nhà Nguyễn.

2. Năng lực: - Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề, nhận xét, đánh giá, vận dụng liên hệ kiến thức lịch sử đã học để giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra.

3. Phẩm chất:

- Yêu nước, đoàn kết, chăm chỉ

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

\* *Học sinh:* Chuẩn bị đồ dùng học tập

\* *Giáo viên:*  Giáo án, sgk, SGV, Tài liệu tham khảo, bảng phụ, máy tính.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

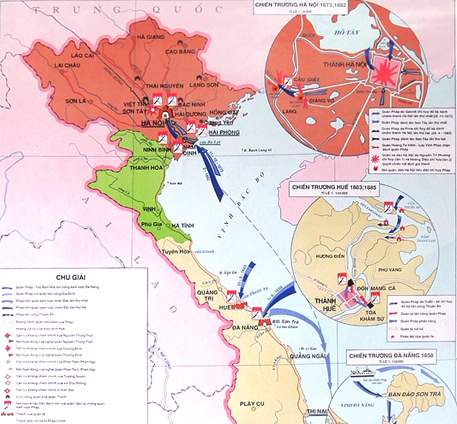
HĐ1 : *Kiểm tra bài cũ:*

? Em hãy trình bày phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta ở Đà Nẵng và ba tỉnh miên Đông nam kì diễn ra như thế nào?

HĐ2 : *Bài mới*

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

*Tổ chức thực hiện:*



+ Chia lớp làm 2 nhóm :

GV giao nhiệm vụ cho HS bằng các câu hỏi (đối với hs khiếm thị) và quan sát lược đồ ( đối với học sinh khiếm thính)

? Pháp thực hiện chiếm Nam Kì rồi chiếm những vùng đất nào?

? Với mộng xâm lược của Pháp ngày càng mở rộng quân dân Hà Nội chống giặc như thế nào?

HS khiếm thính quan sát ảnh vả trao đổi cùng nhau.

Các nhóm thảo luận và trình bày sản phẩm.

GV dựa vào sản phẩm nhận xét, đánh giá và kết nối vào bài mới.

Sau khi chiếm được Nam Kì Pháp muốn mở rộng địa bàn chiếm đóng ở những nơi nào trên đất nước ta và tấn công ra sao ? Muốn hiểu ta đi vào nghiên cứu bài 25 Kháng chiến lan rộng ra toàn quốc ( 1783- 1784 ).

**HOẠT ĐỘNG 2: Hình thành kiến thức**

*Tổ chức thực hiện:*

|  |  |
| --- | --- |
| HĐ CỦA GV | HĐ CỦA HS |
| Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập  HS đọc SGK mục 1 phần II trả lời các câu hỏi sau:  ? Sau khi chiếm các tỉnh Nam Kì TD Pháp đã làm gì?  ? Thái độ của triều đình ntn?  ? Hậu quả của các chính sách đó đối với kinh tế, xã hội VN?  ?Em có nhận xét gì về tình hình VN giai đoạn này?  Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  - GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.  Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động  - HS lần lượt trả lời các câu hỏi.  Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập | - Lắng nghe  - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  - Báo cáo kết quả hoạt động  HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  - Báo cáo kết quả hoạt động  - Hs trình bày kq thảo luận  - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm bạn.  - HS trình bày |
| Mục tiêu: Biết được âm mưu diễn biến cuộc tấn công đánh chiếm Bắc kỳ lần thứ nhất của thực dân Pháp  Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập  HS đọc SGK mục 2 phần II trả lời các câu hỏi sau:  +? TD Pháp đã tiến hành kế hoạch đánh chiếm Bắc kì ntn?  - GV nêu thêm hành động của Pháp khi ra Bắc.  ? Diễn biến quá trình đánh chiếm Bắc Kì của Pháp?  +? Quân triều đình đã chống trả ntn? Kết quả?  +? So sánh lực lượng, tương quan giữa Pháp và ta lúc này?  +? Vậy nguyên nhân nào dẫn đến thất bại? Hậu quả?  Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  - GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.  Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động  - HS lần lượt trả lời các câu hỏi.  Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm | HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  - Báo cáo kết quả hoạt động    - HS thảo luận nhóm và ghi kết quả tìm hiểu vào bảng nhóm  - Báo cáo kết quả hoạt động  - Hs trình bày kq thảo luận |
| Bước 1 Chuyển giao nhiệm vụ  Đọc thông tin SGK và quan sát trên lược đồ và trả lời các câu hỏi sau:  +?Trước sự XL của Pháp, phong trào đấu tranh của nhân dân Miền Bắc ntn?  +?Trong thời kì này quân và dân Hà Nội đã lập nên chiến thắng điển hình nào?em biết gì về chiến thắng đó?  +? Chiến thắng này có ý nghĩa gì?  +? Trước phong trào đấu tranh lên cao ở Bắc kì, triều đình Huế đã làm gì?  +? Tại sao triều đình lại kí hiệp ước Giáp Tuất?  Bước 2: HS đọc sách giáo khoa thực hiện nhiệ vụ  Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động  - HS lần lượt trả lời các câu hỏi.  Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  - Báo cáo kết quả hoạt động  - Hs trình bày kq thảo luận  - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm bạn.  - HS trình bày  - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm bạn  - Lắng nghe |

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc *cá nhân*, trả lời các câu hỏi trắc nghiệm. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

GV dùng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan, tự luận và yêu cầu học sinh chọn đáp án đúng trả lời trên bảng con (trắc nghiệm).

**HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI MỞ RỘNG**

- Khái quát lại toàn bộ nội dung kiến thức đã học

- Vẽ sơ đồ tư duy khái quát lại nội dung bài học

- GV giao nhiệm vụ về nhà.

+ Học bài theo câu hỏi SGK.

Học bài, làm bài tập, soạn bài mới bài 25 phần II dựa vào câu hỏi từng mục bài.

+ Thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kì lần thứ 2.

+ Nhân dân Bắc Kì tiếp tục kháng chiến.

+ Hiệp ước Pa-Tơ-Nốt. Nhà nước phong kiến Việt Nam sụp đổ 1884.

Tuần 27

Ngày soạn:

BÀI 25 . KHÁNG CHIẾN LAN RỘNG RA TOÀN QUỐC (1873-1884) (tt)

1. MỤC TIÊU
2. *Kiến thức: HS trình bày được:*

* Năm 1882 thực dân Pháp lại tiến đánh Bắc Kì lần thứ hai.
* Nội dung của hiệp ước Hác - Măng 1883 và Hiệp ước Pa-tơ-nốt.
* Phân tích được trách nhiệm của triều đình Huế đối với việc để mất nước vào tay Pháp..

1. *Năng lực:*

Năng lực giao tiếp và hợp tác, tổng hợp, liên hệ xâu chuỗi các sự kiện lịch sử, phân tích đánh giá

1. *Phẩm chất*

Giáo dục cho các em lòng yêu nước, trân trọng những chiến tích chống giặc của cha ông, tôn kính anh hùng dân tộc hy sinh vì nghĩa lớn: Nguyễn Tri Phương, Hoàng Diệu.

1. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU
   1. *Chuẩn bị của giáo viên:*

* Gíao án, tranh ảnh trong SGK.
* Các tư liệu về sự xâm lược của thực dân Pháp đối với đất nước ta.
  1. *Chuẩn bị của học sinh:*
* Đọc trước bài học, tự tìm thông tin trong SGK sách tham khảo, mạng để trả lời các câu hỏi trong SGK và các câu hỏi giáo viên giao về nhà cho HS tiết trước.
* Tập thuyết trình trước lớp.

# TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

## Ổn định tổ chức

## 2.Kiểm tra bài cũ.

\* Tổ chức trò chơi : Ai nhanh hơn

3. Dạy bài mới

|  |  |
| --- | --- |
| HĐ CỦA GV | HĐ CỦA HỌC SINH |
| Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập  GV yêu cầu HS đọc sgk mục 1.  Thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi sau:  +? Vì sao phải mất gần 10 năm chờ đợi TD Pháp mới tiến đánh Bắc kì lần II?  +? Em hãy cho biết: TD Pháp đánh chiếm BK lần II trong hoàn cảnh đất nước ta ntn?  +? Âm mưu của Pháp khi đánh Bắc kì lần 2?  +? Pháp đánh HN và BK ntn?  Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập    - GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.  Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động  - HS lần lượt trả lời các câu hỏi.  Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.  Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh | - HS đọc SGK  - Lắng nghe  - Các nhóm tổ chức thảo luận và ghi kết quả tìm hiểu vào bảng nhóm  - Báo cáo kết quả hoạt động  - Hs trình bày kq thảo luận  - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm bạn.  - HS lắng nghe |
| Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập  GV yêu cầu HS đọc sgk mục2.  Thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi sau:  +? Phong trào kháng Pháp của nhân dân HN khi TD Pháp đánh BK lần II ntn?  ?chiến thắng Cầu Giấy có ý nghĩa gì?  +? Tại sao sau khi Rivie bị giết, Pháp vẫn không nhựơng triều đình Huế?  Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập    - GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.  Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động  Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm bạn    - GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.  Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh | HS đọc SGK  - Lắng nghe  - Các nhóm tổ chức thảo luận và ghi kết quả tìm hiểu vào bảng nhóm  -Đại diện nhóm lần lượt trả lời các câu hỏi. Báo cáo kết quả hoạt động  - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm bạn.  - HS lắng nghe |
| Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập  GV yêu cầu HS đọc sgk mục3. Thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi sau:  +? Trình bày cuộc tấn công của Pháp vào Thuận An? Pháp tấn công TA nhằm mục đích gì?  +? Cho bíêt nội dung cơ bản của hiệp ước?Em có nhận xét gì về nội dung đó?Hậu quả?  +? Thái độ của nhân dân ta ntn khi triều đình kí H/ước?  ? Trước thái độ của triều đình như vậy, hành động của Pháp như thế nào?  ? Đánh giá về trách nhiệm của nhà Nguyễn trong việc để mất nước ta?  Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập  -  - GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.  Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động  Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  -  - GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh | - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  - Các nhóm tổ chức thảo luận và ghi kết quả tìm hiểu vào bảng nhóm  -Đại diện nhóm lần lượt trả lời các câu hỏi. Báo cáo kết quả hoạt động  - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm bạn. |
| **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**  Yêu Cầu HS lập bảng thống kê phong trào chống Pháp của nhân dân ta từ năm 1858 đến năm 1884 theo yêu cầu sau:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Giai đoạn | Diễn biên chính | Nhân vật tiêu biểu | | 1858 - 1862 |  |  | | 1863 - trước 1873 |  |  | | 1873 - 1884 |  |  |   Dự kiến sản phẩm   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Giai đoạn | Diễn biên chính | Nhân vật tiêu biểu | | 1858 - 1862 | -Chiều 31/8/1858, 3000 liên quân Pháp –Tây Ban Nha dàn trận trước cửa biển Đà Nẵng  -1/9/1858 quân Pháp và Tây Ban Nha nổ súng đánh Đà Nẵng  -Quân ta chống trả quyết liệt buộc chúng phải tiến quân vào Gia Định  -Ngày 17/2/1859, Pháp tấn công thành Gia Định, triều đình chống cự yếu ớt rồi tan rã  -Ngày 24/2/1861, quân Pháp mở cuộc tấn công quy mô chiếm Đại Đôn Chí Hoà, sau đó chiếm Định Tường, Biên Hoà, Vĩnh Long.  -Ngày 5/6/1862, triều đình Huế kí với Pháp hiệp ước Nhâm Tuất, nhượng cho chúng nhiều quyền lợi | Nguyễn Tri Phương  Nguyễn Trung Trực | | 1863 - trước 1873 | -Tháng 12/1863 thực dân Pháp mở cuộc tấn công vào căn cứ Tân Hoà  -Từ ngày 20 đến 24/6/1867, quân Pháp chiếm các tỉnh miền Tây  -Nhân dân sáu tỉnh Nam Kì nổi lên khởi nghĩa khắp nơi bằng nhiều hình thức | Trương Định  Nguyễn Đình Chiểu | | 1873 - 1884 | * 20/11/1873, quân Pháp nổ súng đánh thành Hà Nội. * Quân ta đánh trả nhưng thất bại, Pháp nhanh chóng chiếm cá tỉnh phía Bắc. * Ngày 21/12/1873, khi Pháp đánh ra Cầu Giấy bị quân ta phục kích và giành chiến thắng * Triều đình Huế kí hiệp ước Giáp Tuất, theo đó, Pháp rút khỏi Bắc Kì, triều đình thừa nhận 6 tỉnh Nam Kì thuộc Pháp. * 25/4/1882, Pháp lấy cớ triều đình Huế vi phạm hiệp ước, quay lại đánh chiếm Bắc Kì. * 19/5/1883, quân ta tiếp tục giành thắng lợi ở Cầu GIấy lần thứ hai, khiến Pháp hoang mang bỏ chạy. * Cuối tháng 7/1883, nhân cơ hội nước ta đang lục đục, Pháp tấn công vào Thuận An, cửa ngõ kinh thành Huế. | Nguyễn Tri Phương  Hoàng Diệu | | |
| **HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  *a*  GV giao nhiệm vụ bằng câu hỏi:  *Câu hỏi* Có ý kiến cho rằng: "Việc để nước ta rơi vào tay Thực dân Pháp là trách nhiệm của triều đình nhà Nguyễn". Hãy cho biết ý kiến của em về nhận định này.   * HS độc lập suy nghĩ làm, có thể trao đổi với bạn bè. * HS có thể làm ngay tại lớp nếu có thời gian, hay đem về nhà hôm sau nộp. * GV nhận xét dựa trên sản phẩm nếu có. | |
| GV giao nhiệm vụ về nhà.  + Học bài theo câu hỏi SGK.  Học bài, làm bài tập, soạn bài mới bài 26 phần I dựa vào câu hỏi từng mục bài.  + Cuộc phản công quân Pháp của phái chủ chiến ở Huế 7-1885.  + Phong trào Cần Vương bùng nổ và lan rộng. | |
| - | |

*Ngày soạn: .................................................*

***Ngày giảng: ...............................................***

Tuần 28, Bài 26:

PHONG TRÀO KHÁNG PHÁP TRONG NHỮNG NĂM CUỐI TK XIX

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

+ Việc phân hóa trong triều đình Huế từ sau hiệp ước 1884: phái chủ chiến, phái chủ hòa. Hiểu nguyên nhân của cuộc phản công kinh thành Huế 7/1885, diễn biến cơ bản và sự mở đầu, quy mô tính chất phong trào Cần Vương.

2. Năng lực:

+ Rèn kĩ năng phân tích, mô tả những nét chính các cuộc khởi nghĩa.

+ Bồi dưỡng, nâng cao lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

3. Phẩm chất:

Giáo dục cho các em lòng yêu nước, trân trọng những chiến tích chống giặc của cha ông, tôn kính anh hùng dân tộc hy sinh vì nghĩa lớn

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

\* *Học sinh:* Chuẩn bị đồ dùng học tập

\* *Giáo viên:*  Giáo án, sgk, SGV, Tài liệu tham khảo, tranh ảnh chân dung vua Hàm Nghi, Tôn Thất Thuyết.

- Lược đồ: kinh thành Huế năm 1885

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

HS biết được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới

GV dựa vào sản phẩm nhận xét, đánh giá và kết nối vào bài mới.

Sau 2 Hiệp ước 1883 và 1884, phái chủ chiến triều đình Huế vẫn hy vọng giành lại chủ quyền từ tay Pháp. Cuộc phản công tiến hành như thế nào? Phong trào kháng chiến chống Pháp diễn ra thế nào để hiểu ta tìm hiểu bài 26 .

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

I. Cuộc phản công của phải chủ chiến tại kinh thành Huế, vua Hàm Nghi ra “Chiếu Cần Vương”

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| HĐ CỦA GV | HĐ CỦA HS | |
| Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ  +? Em hãy cho biết Chủ trương của phe chủ chiến là gì?  +?Thực dân Pháp có thái độ ntn trước hành động đó?  +? Nguyên nhân dẫn đến cuộc phản công kinh thành Huế?  +? Diễn biến?  +?Kết quả của cuộc phản công?  +? Nguyên nhân nào khiến cuộc phản công thất bại?  Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  -GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.  Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động  - HS lần lượt trả lời các câu hỏi.  Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập    - GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh | | - HS đọc SGK  - Lắng nghe  - Các nhóm tổ chức thảo luận và ghi kết quả tìm hiểu vào bảng nhóm  - Báo cáo kết quả hoạt động  - Hs trình bày kq thảo luận  - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm bạn.  - HS lắng nghe |
| - GV giải thích " Cần Vương": Hết lòng giúp vua, cứu nước, thực chất nó là phong trào đấu tranh chống ngoại xâm của nhân dân, dưới ngọn cờ của ông vua yêu nước  - GV có thể giải thích "Văn thân, sĩ phu".  Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ  Yêu cầu HS đọc SGK trả lời  +? Sau khi cuộc phản công thất bại, TTT đã làm gì?  +? Hành động của vua Hàm Nghi và TTT được đánh giá cao? Vì sao?  - GV giới thiệu chân dung vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết.  - GV cho HS thảo luận theo 3 nhóm  1. Thành phần tham gia và lãnh đạo phong trào là ai?  2. Trong giai đoạn đầu địa bàn của cuộc khởi nghĩa ntn?  3. ở giai đoạn sau PT này phát triển ntn?  +? Em hãy trình bày diến biến của phong trào?  Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  -GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.  Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động  - HS lần lượt trả lời các câu hỏi.  Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập | | HS đọc SGK  - Lắng nghe  - Các nhóm tổ chức thảo luận và ghi kết quả tìm hiểu vào bảng nhóm  -Đại diện nhóm lần lượt trả lời các câu hỏi. Báo cáo kết quả hoạt động  - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm bạn.  - HS lắng nghe |
|  | |  |

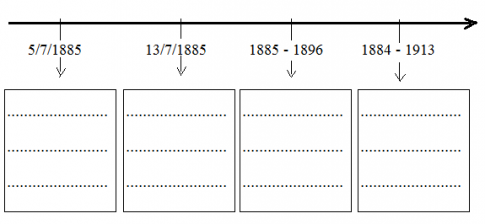
1 C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP- VẬN DỤNG

*V*ẽ được trục thời gian thể hiện đầy đủ nội dung bài học;

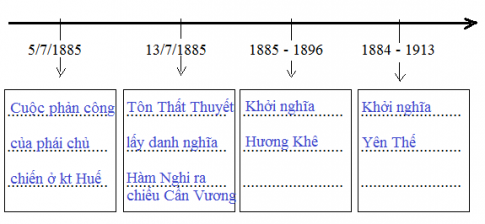
GV tổ chức cho HS hoạt động cá nhân hoàn thành bài tập sau đó gọi từng em trình bày và cả lớp chỉnh sửa

BÀI TẬP

1.Vẽ trục thời gian (theo mẫu) và điền các sự kiện lịch sử tiêu biểu đã được học

****

Gợi ý sản phẩm

****

*Ngày soạn: .................................................*

***Ngày giảng: ...............................................***

Tuần 29. Bài 26:

PHONG TRÀO KHÁNG PHÁP TRONG NHỮNG NĂM CUỐI THẾ KỈ XIX (TT)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

+ Việc phân hóa trong triều đình Huế từ sau hiệp ước 1884: phái chủ chiến, phái chủ hòa. Hiểu nguyên nhân của cuộc phản công kinh thành Huế 7/1885, diễn biến cơ bản và sự mở đầu, quy mô tính chất phong trào Cần Vương.

2. Năng lực:

+ Rèn kĩ năng phân tích, mô tả những nét chính các cuộc khởi nghĩa.

+ Bồi dưỡng, nâng cao lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

3. Phẩm chất:

Giáo dục cho các em lòng yêu nước, trân trọng những chiến tích chống giặc của cha ông, tôn kính anh hùng dân tộc hy sinh vì nghĩa lớn

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

\* *Học sinh:* Chuẩn bị đồ dùng học tập

\* *Giáo viên:*  Giáo án, sgk, SGV, Tài liệu tham khảo, tranh ảnh chân dung vua Hàm Nghi, Tôn Thất Thuyết.

- Lược đồ: kinh thành Huế năm 1885

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

? Nêu tên các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong phong trào Cần Vương

GV dựa vào sản phẩm nhận xét, đánh giá và kết nối vào bài mới.

Sau 2 Hiệp ước 1883 và 1884, phái chủ chiến triều đình Huế vẫn hy vọng giành lại chủ quyền từ tay Pháp. Cuộc phản công tiến hành như thế nào? Phong trào kháng chiến chống Pháp diễn ra thế nào để hiểu ta tìm hiểu bài 26 .

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THỨC KIẾN THỨC**

|  |  |
| --- | --- |
| HĐ CỦA GV | HĐ CỦA HS |
| Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:  Hs đọc thông tin  Cho hs tìm hiểu qua về lãnh đạo, thành phần tham gia, căn cứ, hoạt động và kết quả của hai cuộc khởi nghĩa rồi lập bảng:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Tên cuộc khởi nghĩa | Thời gian tồn tại | Lãnh đạo | Phạm vi hoạt động | | Bãi Sậy |  |  |  | | Ba Đình |  |  |  | |  |  |  |  |   Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  -GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.  Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động  - HS lần lượt trả lời các câu hỏi.  Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh. | - HS đọc SGK  - Lắng nghe  - Các nhóm tổ chức thảo luận và ghi kết quả tìm hiểu vào bảng nhóm  - Báo cáo kết quả hoạt động  - Hs trình bày kq thảo luận  - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm bạn.  - HS lắng nghe |
|  |  |
|  |  |

II. Những cuộc khởi nghĩa lớn trong phong trào Cần Vương

|  |  |
| --- | --- |
| Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:  Hs đọc thông tin dựa vào lược đồ trình bày diễn biến của cuộc khởi nghĩa.  +? Tại sao nói cuộc khởi nghĩa HK là tiêu biểu nhất trong PT CV  Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  -GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.  Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động  - HS lần lượt trả lời các câu hỏi.  Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  Sau khởi nghĩa Hương Khê phong trào yêu nước dưới ngọn cờ Cần Vương, chịu ảnh hưởng của hệ tư tưởng phong kiến đã hoàn toàn thất bại. Phong trào yêu nước Việt Nam chuyển quan một giai đoạn mới. | - HS đọc SGK  - Lắng nghe  - Các nhóm tổ chức thảo luận và ghi kết quả tìm hiểu vào bảng nhóm  - Báo cáo kết quả hoạt động  - Hs trình bày kq thảo luận  - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm bạn.  - HS lắng nghe |

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP- VẬN DỤNG

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tên cuộc khởi nghĩa | Thời gian tôn tại | Lãnh đạo | Đặc điểm nổi bật |
| Bãi Sậy |  |  |  |
| Ba Đình |  |  |  |
| Hương Khê |  |  |  |

GV Tổ chức cho các nhóm hoàn thành bảng thống kê theo mẫu

2.Lý giải vì sao phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân ta mặc dù diễn ra liên tục, sôi nổi nhưng cuối cùng vẫn bị thất bại. Bài học lịch sử được rút ra từ các phong trào là gì?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tên cuộc khởi nghĩa | Thời gian tôn tại | Lãnh đạo | Đặc điểm nổi bật |
| Bãi Sậy | 9 năm | Đinh Gia Quế sau đó Nguyễn Thiện Thuật | * Dựa vào vùng lau sậy um tùm và đầm lầy ở Hưng yên để xâ dựng căn cứ * Áp dụng chiến thuật đánh du kích |
| Ba Đình | 1 năm | Phạm Bành, Đinh Công Tráng | * Dựa vào địa hình ba làng Mậu Thịnh, Thượng Thọ, Mĩ Khê (Thanh Hoá) để xây dựng căn cứ. |
| Hương Khê | 10 năm | Phan Đình Phùng, Cao Thắng | * 1885-1888: thời kỳ tổ chức, huấn luyện, xây dựng công sự, rèn đúc vũ khí. * 1888-1895: thời kỳ chiến đấu ác liệt. |

Dự kiến sản phẩm

1

2. Phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân ta mặc dù diễn ra liên tục, sôi nổi nhưng cuối cùng vẫn bị thất bại vì: Các cuộc khởi nghĩa không phát triển rộng trên toàn dân, chỉ diễn ra một số nơi lẻ tẻ nên không tập hợp được sức mạnh đoàn kết của nhân dân, đa số các cuộc khởi nghĩa đều mang tính tự phác. Ngoài ra, sự lãnh đạo của các cuộc khởi nghĩa còn non kém, so sánh lực lượng và vũ khí chúng ta đều thua kém và lạc hậu hơn...

Bài học lịch sử được rút ra từ các phong trào là:

* Phải có sự liên kết, tập hợp các tầng lớp nhân dân yêu nước
* Phải có đường lối đúng đắn, phù hợp với hoàn cảnh

Các phong trào yêu nước phải luôn ở thế chủ động và tự giác...

|  |  |
| --- | --- |
| Tuần 30  Ngày soạn | Bài 27  KHỞI NGHĨA YÊN THẾ VÀ PHONG TRÀO CHỐNG PHÁP CỦA ĐỒNG BÀO MIỀN NÚI THẾ KỈ XIX |

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Giúp HS biết được phong trào nông dân Yên Thế: thời gian tồn tại, diễn biến, nguyên nhân thất bại, ý nghĩa.

2. Kỹ năng: Dùng tư liệu lịch sử và bản đồ miêu tả những sự kiện lịch sử. Đối chiếu, so sánh, phân tích, tổng hợp các sự kiện lịch sử và nhân vật lịch sử.

3. Thái độ

- Giáo dục cho các em lòng biết ơn những anh hùng dân tộc.

- Nhận thấy rõ khả năng cách mạng to lớn,có hiệu quả của nông dân Việt Nam.

4. Định hướng phát triển năng lực:

- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

II. Phương pháp: phát vấn, phân tích, tổng hợp …..

III. Phương tiện

- Máy tính

- Lược đồ khởi nghĩa Yên Thế.

IV. Chuẩn bị

- GV: Giáo án, sách giáo khoa, các tư liệu liên quan đến bài dạy.

- HS: Sách giáo khoa, bài soạn các câu hỏi….

V. Tiến trình dạy học

1. Ổn định lớp

2. Kiểm tra bài cũ

? Trình bày những nét chính của cuộc khởi nghĩa Hương Khê? Giải thích khởi nghĩa Hương Khê là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phoang trào Cần vương?

3. Bài mới

3.1. Hoạt động hình thành kiến thức

\* Hoạt động 1. I. Khởi nghĩa Yên Thế

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG GIÁO VIÊN | HĐ CỦA HỌC SINH |
| Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập  - GV: dùng lược đồ xác định vị trí Yên Thế, giới thiệu địa hình, phong thổ, vị trí, con người của vùng đất này.  - GV yêu cầu HS đọc sgk mục 1. Thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi sau: ? Vì sao nổ ra cuộc KN yên Thế?  - GV hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê 3 giai đoạn của cuộc khởi nghĩa.   |  |  | | --- | --- | | Thời gian | Sự kiện chính (nội dung) | |  |  | |  |  | |  |  |   ? GV trình chiếu lược đồ H96. Lược đồ căn cứ Yên Thế-> yêu cầu HS trình bày lại diễn biến trên lược đồ.  ? Nhận xét về cuộc KN Yên Thế (thời gian, tính chất, nguyên nhân thất bại)  GV cho HS nhận xét về vai trò của Hoàng Hoa Thám đối với cuộc khởi nghĩa Yên Thế.  Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập  - GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.  Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động  -Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.  - GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.  - GV cho học sinh xem một đoạn phim tư liệu về KN Yên Thế.  GV sơ kết bài: Mặc dù thất bại, phong trào nông dân Yên Thế vẫn có ý nghĩa vô cùng to lớn. Cuộc khởi nghĩa thể hiện tinh thần yêu nước chống Pháp của giai cấp nông dân. Góp phần làm chậm quá trình bình định của Pháp. | Học sinh thực hiện  - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  -Chú ý  - HS thực hiện  - HS trả lời cá nhân  - HS thực hiện  -Thảo luận, ghi vào bảng nhóm  - Đại diện nhóm trả lời  -Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe |

4. Hoạt động luyện tập

- GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc *cá nhân*, trả lời các câu hỏi trắc nghiệm. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

\* uá trình bình định của Pháp.

\* Giao nhiệm vụ cho HS

- Về nhà học bài cũ.

- Chuẩn bị bài sau "Trào lưu cải cách Duy Tân ở Việt Nam nửa cuối TK XIX”, trả lời các câu hỏi trong SGK.

Tuần 31 Bài 28: TRÀO LƯU CẢI CÁCH DUY TÂN Ở VIỆT NAM

NỬA CUỐI THẾ KỈ XIX

I.Mục tiêu bài học

1.Kiến thứcHS cần nắm nước

-Nguyên nhân dẫn đến phong trào cải cách duy tân ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX

-Nội dung cải cách duy tân và nguyên nhân vì sao những cải cách này không được thực hiện.

- Ý nghĩa cải cách duy tân

2.Thái độ: Giáo dục cho HS thấy rõ

-Đây là một hiện tượng mới của lịch sử Việt Nam, thể hiện khía cạch của lòng yêu nước.

-Khâm phục lòng dũng cảm, cương trực thẳng thắn và thận trọng những đề xướng cải cách của các nhà duy tân nửa cuối thế kỉ XIX, muốn tạo ra thực lực chống ngoại xâm.

3.Kĩ năng: Rèn luyện cho HS kĩ năng phân tích, đánh giá, nhận định một vấn đề lịch sử, hướng dẫn các em liên hệ giữa lí luận và thực tiễn.

4. Định hướng phát triển năng lực của học sinh:

- Năng lực chung : giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ , sáng tạo .

- Năng lự chuyên biệt : tái tạo kiến thức , xác định mối quan hệ giữa các sự kiện.

II.Thiết bị, tài liệu cần cho bài giảng

- Xây dưng giáo án điện tử.

-Tài liệu về các nhân vật lịch sử: Nguyễn Trường Tộ

- Phiếu học tập.

- Bảng phụ

III.Các hoạt động dạy và học:

1.Ổn định lớp:

2. Bài cũ

3. Bài mới

3.1 Khởi động:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| Hoạt động 1: Thảo luận theo nhóm:  Tình hình Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX  Phương pháp – kĩ thuật: thảo luận nhóm  Tổ chức hoạt động:  B1: Các nhóm trong lớp : Tìm hiểu về tình hình Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX ?  B2: GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời có sự hỗ trợ kịp thời để các nhóm hoàn thành.  B3: Cho lần lượt 2 nhóm lên bảng trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.  B4: Các nhóm khác nhận xét, bổ sung, đánh giá kết quả 2 nhóm trên đã trình bày.  GV bổ sung phần phân tích, nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.  (-Chính trị: Nhà Nguyễn vẫn thực hiện chính sách nội trị, ngoại giao lạc hậu, bộ máy chính quyền từ trung ương đến địa phương mục ruỗng.  -Kinh tế: Nông nghiệp, thủ công nghiệp đình trệ, tài chính kiệt quệ  -Xã hội: Nhân dân đói khổ, mâu thuẫn xã hội sâu sắc dẫn đến nhiều cuộc khởi nghĩa nổ ra.)  => Đây cũng chính là bối cảnh cho các trào lưu cải cách duy tân ra đời.  Hoạt động 2: Thảo luận nhóm:  Mục tiêu:Động cơ, những sĩ phu tiêu biểu, nội dung chính của cải cách.  Phương pháp – kĩ thuật: thảo luận nhóm  B1:  - Nhóm 1: Động cơ dẫn tới cải cách.  - Nhóm 2: Những sĩ phu tiêu biểu, nội dung chính của cải cách.  B2: GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời có sự hỗ trợ kịp thời để các nhóm hoàn thành.  B3: Cho nhóm chẵn- lẽ lần lượt lên bảng trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.  B4: Các nhóm khác nhận xét, bổ sung, đánh giá kết quả nhóm trên đã trình bày.  GV bổ sung phần phân tích, nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.  ( - 1868: Trần đình Túc và Ng Huy Tế  -1872: Viện thương bạc  - 1863 -> 1871: Ng Trường Tộ với 30 bản điều trần.  - 1877 và 1882: Ng Lộ Trạch dâng 02 bản “Thời vụ sách” lên vua.)  Hoạt động 3: Thảo luận nhóm:  Mục tiêu: Kết cục và ý nghĩa của các đề nghị cải cách  Phương pháp – kĩ thuật: thảo luận nhóm  B1:  - Nhóm 1: Kết cục của các đề nghị cải cách.  - Nhóm 2: Ý nghĩa của các đề nghị cải cách  B2: GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời có sự hỗ trợ kịp thời để các nhóm hoàn thành.  B3: Cho nhóm chẵn- lẽ lần lượt lên bảng trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.  B4: Các nhóm khác nhận xét, bổ sung, đánh giá kết quả nhóm trên đã trình bày.  GV bổ sung phần phân tích, nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | - Chú ý  HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  - Chú ý  - HS thực hiện  - HS trả lời cá nhân  - HS thực hiện  -Thảo luận, ghi vào bảng nhóm  - Đại diện nhóm trả lời  -Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe  - HS thực hiện  -Thảo luận, ghi vào bảng nhóm  - Đại diện nhóm trả lời  -Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe  HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  - HS thực hiện  -Thảo luận, ghi vào bảng nhóm  - Đại diện nhóm trả lời  -Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe |

3.3. Hoạt động luyện tập

- Mục tiêu: Hs củng cố những những kiến thức cơ bản về các đề nghị cải cách

- Phương thức tiến hành: Hs trả lời nhanh các câu hỏi trắc nghiệm:

3.4. Hoạt động tìm tòi mở rộng, vận dụng

- Mục tiêu: HS tìm hiểu cải cách cuối thế kỉ XIX ở nước ta lại thất bại, nhưng công cuộc Duy tân Minh trị ở Nhật Bản năm 1868 lại thành công

- Phương thức tiến hành: Hs trả lời câu hỏi sau: có thể cho HS về nhà làm bài: Vì sao cải cách cuối thế kỉ XIX ở nước ta lại thất bại, nhưng công cuộc Duy tân Minh trị ở Nhật Bản năm 1868 lại thành công?

5. Dặn dò: Hs về nhà nghiên cứu trả lời các câu hỏi trong sách GK và học bài mới.

Tuần 32 :

Ngày soạn :

Ngày dạy :

Bài 30: PHONG TRÀO YÊU NƯỚC CHỐNG PHÁP

TỪ ĐẦU THẾ KỶ XX ĐẾN NĂM 1918

Tiết 1 : I. PHONG TRÀO YÊU NƯỚC TRƯỚC CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:

1. Kiến thức: Sau khi học xong bài, học sinh nắm được:

- Xu hướng cách mạng mới xuất hiện trong phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc Việt Nam - xu hướng cách mạng dân chủ tư sản với nhiều hình thức phong phú.

- Phong trào Đông Du 1905-1909

- Phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục 1907

- Cuộc vận động Duy tân và chống thuế ở Trung kì 1908.

2. Thái độ

- Giáo dục học sinh trân trọng lòng yêu nước của các sĩ phu tiến bộ.

- Học sinh hiểu rõ bản chất tàn bạo của chủ nghĩa đế quốc

3. Kĩ năng:

- Học sinh hình thành kĩ năng so sánh, đối chiếu các sự kiện lịch sử.

- Biết nhận định, đánh giá tư tưởng và hành động của các nhân vật lịch sử.

4. Định hướng các năng lực hình thành:

- Năng lực tự học, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp và hợp tác…

II. PHƯƠNG PHÁP: Nêu vấn đề, thảo luận nhóm, phân tích, so sánh…

III. PHƯƠNG TIỆN:

- Laptop, phiếu học tập

- Văn thơ yêu nước đầu thế kỉ XX.

- Những tư liệu về phong trào Duy Tân, phong trào chống thuế ở Trung Kì.

IV. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH:

1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Giáo án word và ppt, phiếu học tập

- Tư liệu có liên quan.

2. Chuẩn bị của học sinh:

- Đọc trước sách giáo khoa.

- Sưu tầm tư liệu

V. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC:

Ổn định:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| Hoạt động 1: Khởi động ( 5p )  - Tổ chức cho lớp chơi trò chơi “ Ai nhanh nhất”  - Đàm thoại và dẫn dắt học sinh vào bài mới  Hoạt động 2: ( 15p )  Tìm hiểu về 2 xu hướng cách mạng đầu thế kỉ XX.  **+ Xu hướng bạo động vũ trang**  **+ Xu hướng cải cách**  - Giáo viên tổ chức lớp làm 2 nhóm, chuyển giao nhiệm vụ, yêu cầu hs thảo luận nhóm với những nội dung sau :  + Nhóm 1 : Tìm hiểu về **Xu hướng bạo động vũ trang** :  **Phong trào Đông du**  - Người lãnh đạo ?  - Chủ trương ?  - Biện pháp ?  - Hoạt động ?  - Kết quả ?  Nhóm 2 : Tìm hiểu về **Xu hướng cải cách** :  **a. Đông kinh nghĩa thục**  **b.Cuộc vận động Duy Tân**  - Người lãnh đạo ?  - Nội dung ?  - Hình thức?  - Gv : Nhận xét, tuyên dương, chuẩn kiến thức  *Các phong trào đã thể hiện rõ tinh thần cách mạng, yêu nước chống Pháp của nhân dân trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, nhưng cũng thể hiện rõ thiếu một giai cấp lãnh đạo có năng lực.*  ***Sự thất bại của phong trào Đông Du để lại bài học gì ?***  - Gv : Nhận xét, chuẩn kiến thức  Hoạt động 3 : Luyện tập ( 10p )  \* Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội.  \* GV giao nhiệm vụ cho HS làm việc cá nhân, trả lời các câu hỏi trắc nghiệm.  Câu hỏi:  1. Phong trào Đông Du diễn ra trong khoảng thời gian nào?  a. 1905  **c.** 1905-1909  b. 1905-1908 d. 1907  2.Chủ trương bạo động vũ trang để giành độc lập dân tộc là chủ trương của ai?  a. Phan Châu Trinh **c**. Phan Bội Châu  b. Lương Văn Can d. Huỳnh Thúc Kháng  3. Hoạt động của Đông Kinh nghĩa thục có tác dụng gì?  a. Bồi dưỡng, nâng cao lòng yêu nước.  **b**. Cổ động cách mạng, phát triển văn hóa, ngôn ngữ dân tộc.  c. Truyền bá nội dung học tập và nếp sống mới.  d. Các câu a, b, c, đều đúng  5. Hình thức hoạt động của Phong trào Duy tân?  a. Mở trường, diễn thuyết về các vấn đề xã hội, tình hình thế gới.  b. Đả phá các hủ tục phong kiến, cổ vũ theo cái mới: cắt tóc ngắn, mặc áo ngắn,  c. Cổ động mở mang công thương nghiệp.  **d**. Các câu a, b, c, đều đúng    Phiếu bài tập :   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Nhận xét phong trào yêu nước đầu TK XX. | ***Ưu điểm*** | ***Nguyên nhân thất bại*** | |  |  |   - Gv : Nhận xét, tuyên dương, chuẩn kiến thức  *- Ưu điểm*:  + Phong trào diễn ra sôi nổi, mạnh mẽ làm cho Pháp lo sợ  + Nhiều hình thức đấu tranh phong phú  *- Nguyên nhân thất bại:*  + Thiếu phương pháp và đường lối cách mạng đúng đắn  + Các phong trào chưa lôi kéo được đông đảo quần chúng và các giai cấp tham gia.  Hoạt động 4 : ( 7p ) Củng cố, vận dụng và mở rộng  \* Mục tiêu:  - Nhằm vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập và thực tiễn.  -Gv tổ chức học sinh thảo luận nhóm thực hiện nhiệm vụ : Nối mốc thời gian với cột sự kiện sao cho đúng .   |  | | --- | | Thời gian | | 1. Năm 1904 | | 2.Tháng 3/ 1909 | | 3.Tháng 3/ 1907 | | 4.Tháng 11/ 1907 | | 1. Năm 1908 |  |  | | --- | | Sự kiện | | 1. Phong trào Đông Du tan rã, Hội Duy Tân ngừng hoạt động | | 1. Trường Đông Kinh nghĩa thục được mở tại Hà Nội | | 1. Hội Duy Tân được thành lập | | 1. Phong trào chống thuế diễn ra ở Trung Kì | | E. Thực dân Pháp giải tán Đông Kinh nghĩa thục |   Dự kiến sản phẩm  ( 1 - C ; 2 - A ; 3 - B ; 4 - E ; 5 - D )  Liên hệ thực tế về chương trình giáo dục phổ thông hiện nay  Hoạt động 6: Dặn dò ( 3p )  Học bài, làm bài tập, soạn bài mới bài 30 - phần II  - Bài tập: Nêu những đặc điểm giống nhau và khác nhau giữa phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX và cuối thế kỉ XIX.  - Lập bảng thống kê các phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX.(theo mẫu ở sách giáo khoa) | -Học sinh thực hiện  -Chú ý  - HS thực hiện  -Thảo luận, ghi vào bảng nhóm  - Đại diện nhóm trả lời  -Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS thực hiện  -Thảo luận, ghi vào bảng nhóm  - Đại diện nhóm trả lời  -Nhóm khác nhận xét, bổ sung.    - HS trả lời cá nhân  -Chú ý    -Thực hiện  - HS thực hiện cá nhân  - Trả lời  - Nhận xét, bổ sung  - Lắng nghe  - HS thực hiện  - Đại diện nhóm trình bày kết quả thực hiện  - Nhóm khác nhận xét  - Chú ý  - Lắng nghe  - HS Thực hiện  - Đại diện nhóm trình bày kết quả |

Phụ lục : Dự kiến sản phẩm

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Nội dung ( Dự kiến sản phẩm) | | | | |
| Các phong trào | Phong trào Đông du | Đông Kinh nghĩa thục | Cuộc vận động Duy tân | Phong trào chống thuế ở Trung Kỳ |
| Người lãnh đạo | Phan Bội Châu | Lương Văn Can  Nguyễn Quyền | Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng | Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng |
| Chủ trương | - Cứu nước bằng khởi nghĩa vũ trang, khôi phục nước Việt Nam độc lập. | .- 3- 1907 thành lập trường Đông Kinh nghĩa thục thành lập tại Hà Nội. | - Vận động, cải cách KT-VH-XH làm cho Việt Nam phát triển giàu mạnh tiến tới giành ĐLDT, cứu nươc bằng con đường hoà bình thông qua cải cách XH. | - Chống sưu thuế. |
| Biện pháp | - Đưa thanh niên đi du học ở Nhật, nhờ Nhật giúp đỡ về vũ khí, lương thực để chống Pháp. | - Thực hiện cuộc vận động cải cách văn hoá, xã hội theo lối tư sản | - Mở trường học.  - Xuất bản sách báo.  - Đả phá hủ tục pk lạc hậu.  - Tuyên truyền, vận động lối sống mới.  - Mở mang công thương nghiệp, .... | - Đấu tranh trực diện với Pháp, đưa yêu sách cụ thể, quần chúng tham gia đông, mạnh mẽ. |
| Kết quả | Pháp – Nhật cấu kết, trục xuất những người Việt Nam yêu nước ra khỏi đất Nhật, phong trào tan rã. | - 11/1907 Pháp giải tán Đông Kinh nghĩa thục. | - Thực dân Pháp đàn áp. | Thực dân Pháp thẳng tay đàn áp. |

Phiếu bài tập :

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nhận xét phong trào yêu nước đầu TK XX. | ***Ưu điểm*** | ***Nguyên nhân thất bại*** |
|  |  |

Dự kiến sản phẩm :

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nhận xét phong trào yêu nước đầu TK XX. | ***Ưu điểm*** | ***Nguyên nhân thất bại*** |
| + Phong trào diễn ra sôi nổi, mạnh mẽ làm cho Pháp lo sợ    + Nhiều hình thức đấu tranh phong phú | + Thiếu phương pháp và đường lối cách mạng đúng đắn  + Các phong trào chưa lôi kéo được đông đảo quần chúng và các giai cấp tham gia. |

2. Hoạt động khởi động :

\* Mục tiêu:

Giúp học sinh nhớ lại kiến thức đã học ở tiết trước.

+ Hình thức : Tổ chức trò chơi “ Ai nhanh nhất ”

+Phương pháp : Giáo viên đặt câu hỏi phát vấn dưới dạng trả lời câu hỏi đúng/ sai.

Học sinh giơ bảng câu trả lời của mình. Ai trả lời được nhiều câu hỏi đúng nhất là người thắng cuộc.

\* Câu 1 : Cuối thế kỉ XIX - đầu TK XX, giai cấp địa chủ phong kiến đã :

1. Đầu hàng, làm tay sai cho Pháp : Đúng / Sai
2. Có tinh thần yêu nước, chống thực dân Pháp quyết liệt : Đúng / Sai
3. Cấu kết với đế quốc, áp bức, bóc lột nhân dân : Đúng / Sai

\* Câu 2 : Tầng lớp tư sản xuất hiện đầu thế kỉ XX :

1. Có tinh thần đấu tranh cách mạng mạnh mẽ : Đúng / Sai
2. Bị tư bản Pháp chèn ép, thực dân kìm hãm : Đúng / Sai
3. Là chủ các xưởng thủ công nhỏ, cơ sở buôn bán nhỏ, thông ngôn, nhà giáo, thư kí, kế toán vv..: Đúng / Sai

3. Bài mới:

3.1. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:

Phần I. Phong trào yêu nước trước chiến tranh thế giới thứ nhất:

\* Mục tiêu:

- Học sinh nắm và trình bày được nét chính về phong trào Đông du, những hoạt động của Đông Kinh nghĩa thục, cuộc vận động Duy tân và phong trào chống thuế ở Trung Kì .

- Phương pháp: Thảo luận nhóm, thuyết trình...

- Phương tiện: Phiếu học tập

- Thời gian: 10 phút

\* Phương thức: GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm

|  |
| --- |
| Hoạt động của GV và HS |
| \* GV cho học sinh nhận thức về xu hướng dân chủ tư sản  - Phong trào Cần Vương cuối thế kỉ XIX giúp vua cứu nước thất bại.  - Đầu TK XX,cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất làm cho xã hội Việt Nam chuyển biến. Các đô thị phát triển sự xuất hiện các giai cấp, tầng lớp mới: tư sản,tiểu tư sản  => Xu thế cứu nước mới đi theo dân chủ tư sản.  - Hoàn cảnh Việt Nam đầu TK XX như thế nào?  + Đầu TK XX, một trào lưu dân chủ tư sản đã tràn vào Việt Nam qua các tân thư của Trung Quốc và sự duy tân tự cường của Nhật Bản.  + Trong xã hội Việt Nam, một số nhà yêu nước muốn noi gương Nhật, vì Nhật cùng màu da, cùng văn hoá hán học đi theo con đường TBCN đã có thế lực đánh thắng đế quốc Nga 1905, cho nên có thể nhờ cậy được.  \* Sau khi cho HS nắm được hoàn cảnh nước ta đầu thế kỷ XX và GV phân công HS thực hiện nhiệm vụ:(hoàn thành nội trong bảng)  - Nhóm 1. Phong trào Đông Du (1905-1909)  - Nhóm 2. Đông Kinh nghĩa Thục(1907)  - Nhóm 3. Cuộc vận động Duy Tân  - Nhóm 4. Phong trào chống thuế ở Trung Kỳ 1908  \* HS tập trung thảo luận và trình bày sản phẩm. |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Nội dung ( Dự kiến sản phẩm) | | | | |
| Các phong trào | Phong trào Đông du | Đông Kinh nghĩa thục | Cuộc vận động Duy tân | Phong trào chống thuế ở Trung Kỳ |
| Người lãnh đạo | Phan Bội Châu | Lương Văn Can  Nguyễn Quyền | Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng | Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng |
| Chủ trương | - Cứu nước bằng khởi nghĩa vũ trang, khôi phục nước Việt Nam độc lập. | .- 3- 1907 thành lập trường Đông Kinh nghĩa thục thành lập tại Hà Nội. | - Vận động, cải cách KT-VH-XH làm cho Việt Nam phát triển giàu mạnh tiến tới giành ĐLDT, cứu nươc bằng con đường hoà bình thông qua cải cách XH. | - Chống sưu thuế. |
| Biện pháp | - Đưa thanh niên đi du học ở Nhật, nhờ Nhật giúp đỡ về vũ khí, lương thực để chống Pháp. | - Thực hiện cuộc vận động cải cách văn hoá, xã hội theo lối tư sản  - Lúc đầu hoạt động chủ yếu ở Hà Nội, sau lan rộng ra các tỉnh Bắc Kì, lôi cuốn hàng ngàn người tham gia. | - Mở trường học.  - Xuất bản sách báo.  - Đả phá hủ tục lạc hậu.  - Tuyên truyền, vận động lối sống mới.  - Mở mang công thương nghiệp, ....  - Đả kích hủ tục phong kiến. | - Đấu tranh trực diện với Pháp, yêu sách cụ thể, quần chúng tham gia đông, mạnh mẽ.  - Diễn ra sôi nổi, bắt đầu từ Quảng Nam, sau lan ra khắp Trung Kì. |
| Kết quả | Pháp – Nhật cấu kết, trục xuất những người Việt Nam yêu nước ra khỏi đất Nhật, phong trào tan rã. | - 11/1907 Pháp giải tán Đông Kinh nghĩa thục. | - Thực dân Pháp đàn áp. | Thực dân Pháp thẳng tay đàn áp. |

\* HS nhận xét, bổ sung.

\* GV kết luận: Phong trào đã thể hiện rõ tinh thần cách mạng, yêu nước chống Pháp của nhân dân trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, nhưng cũng thể hiện rõ thiếu một giai cấp lãnh đạo có năng lực.

3.3. HOẠT ĐỘNG LUYÊN TẬP:

\* Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về: Phong trào yêu nước đầu thế kỷ XX.

\* Phương thức: GV giao nhiệm vụ cho HS (cụ thể hơn) và chủ yếu cho làm việc cá nhân, trả lời các câu hỏi trắc nghiệm. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

Câu hỏi:

Câu 1. Thành phần tham gia chính của phong trào Đông Du là

A. Nông dân B. Thanh niên yêu nước.

C. Phong kiến. D. Tư sản.

Câu 2. Phong trào yêu nước nào sau đây diễn ra mạnh mẽ ở Trung Kỳ?

A. Đông du. B. Đông Kinh nghĩa nghĩa thục.

C. Duy tân. D. Chống thuế.

Phiếu bài tập :

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nhận xét phong trào yêu nước đầu TK XX. | ***Ưu điểm*** | ***Nguyên nhân thất bại*** |
|  |  |

Câu 3. Nhận xét phong trào yêu nước đầu TK XX.

*- Ưu điểm*:

+ Phong trào diễn ra sôi nổi, mạnh mẽ làm cho Pháp lo lắng đối phó.

+ Nhiều hình thức phong phú, người lao động tiếp thu được những giá tri tiến bộ của trào lưu tư tưởng Dân chủ tư sản.

*- Nguyên nhân thất bại:*

+ Những người lãnh đạo phong trào cách mạng chưa thấy được mâu thuẫn cơ bản trong xã hội Việt Nam là mâu thuẫn dân tộc và chưa xác định được đầy đủ kẻ thù cơ bản của Việt Nam là Thực dân Pháp và địa chủ phong kiến.

+ Thiếu phương pháp cách mạng đúng đắn, không đề ra được đường lối cách mạng phù hợp.

+ Đường lối còn nhiều thiếu sót, sai lầm:

→ Phan Bội Châu dựa vào đế quốc để đánh đế quốc chẳng khác nào *“Đưa hổ cửa trước, rước beo cửa sau”.*

→ Phan Châu Trinh: Dựa vào đế quốc để đánh phong kiến thì chẳng khác gì “*Cầu xin đế quốc rủ lòng thương”.*

+ Các phong trào chưa lôi kéo được đông đảo quần chúng và các giai cấp tham gia.

+ Các phong trào sôi nổi, nhưng cuối cùng thất bại. Vì vậy có thể nói: các phong trào yêu nước đầu TK XX mang màu sắc Dân chủ tư sản đã lỗi thời, muốn Cách mạng Việt Nam thắng lợi trước hết phải tiến hành Cách mạng vô sản.

3.4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG VÀ MỞ RỘNG:

\* Mục tiêu:

- Nhằm vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập và thực tiễn.

-Gv yêu cầu học sinh thực hiện nhiệm vụ : Nối mốc thời gian với cột sự kiện sao cho đúng .

|  |
| --- |
| Thời gian |
| 1. Năm 1904 |
| 2.Tháng 3/ 1909 |
| 3.Tháng 3/ 1907 |
| 4.Tháng 11/ 1907 |
| 1. Năm 1908 |

|  |
| --- |
| Sự kiện |
| 1. Phong trào Đông Du tan rã, Hội Duy Tân ngừng hoạt động |
| 1. Trường Đông Kinh nghĩa thục được mở tại Hà Nội |
| 1. Hội Duy Tân được thành lập |
| 1. Phong trào chống thuế diễn ra ở Trung Kì |
| Đ. Thực dân Pháp giải tán Đông Kinh nghĩa thục |

Dự kiến sản phẩm

( 1 - C ; 2 - A ; 3 - B ; 4 - Đ ; 5 - D )

4. Dặn dò:

- Học bài, làm bài tập, soạn bài mới bài 30 - phần II

- Bài tập: Nêu những đặc điểm giống nhau và khác nhau giữa phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX và cuối thế kỉ XIX.

- Lập bảng thống kê các phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX.(theo mẫu ở sách giáo khoa)

Ngày soạn: 08/4/2019

Ngày dạy: 10/4/2019

CHƯƠNG II: XÃ HỘI VIỆT NAM TỪ NĂM 1897 ĐẾN NĂM 1918

Tiết 46: Bài 29: CHÍNH SÁCH KHAI THÁC THUỘC ĐỊA CỦA THỰC DÂN PHÁP

VÀ NHỮNG CHUYỂN BIẾN VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:

1. Kiến thức: Giúp HS:

- Biết được chính sách chính trị, kinh tế, văn hoá, giáo dục của thực dân Pháp.

- Hiểu được mục đích, phương pháp khai thác thuộc địa của thực dân Pháp.

2. Kỹ năng: Sử dụng bản đồ

3. Thái độ: Thấy được âm mưu dã tâm của thực dân Pháp và lòng căm thù giặc Pháp.

4. Định hướng năng lực cần hình thành:

-Năng lực chung: tự học,hợp tác,giải quyết vấn đề, giao tiếp.

Năng lực chuyên biệt:

Năng lực tái hiện lại sự kiện khai thác thuộc địa của thực dân Pháp và chuyển biến về kinh tế, xã hội Việt Nam.

Năng lực thực hành bộ môn:Khai thác kênh hình,, tư liệu.sử dụng sơ đồ…

Phân tích, so sánh . liên hệ thực tiễn….

II. PHƯƠNG PHÁP:

Trực quan ,phát vấn,phân tích, kể chuyện, mô tả, làm việc nhóm,nêu và giải quyết vấn đề…

III. PHƯƠNG TIỆN: Máy tính, máy chiếu,

- Sơ đồ bộ máy thống trị của Pháp ở Đông Dương

IV.CHUẨN BỊ:

1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Giáo án

- Máy móc, phương tiện có liên quan.

2. Chuẩn bị của học sinh:

-Chuẩn bị bài mới

- Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh liên quan đến bài cũ và bài mới.

V. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Ổn định:

2. Kiểm tra bài cũ:

- Nêu tình hình Việt Nam nửa cuối TK XIX?

- Nội dung những đề nghị cải cách ở Việt Nam cuối TK XIX?

3. Bài mới:

3.1 Hoạt động khởi động/ tình huống xuất phát

Mục tiêu:Kích thích sự tìm hiểu bài mới cho học sinh.

Phương pháp tiến hành:

GV cho học sinh xem hình ảnh hình 98,99, 100 SGK Đặt câu hỏi, HS trả lời dẫn vào bài mới.

Dự kiến sản phẩm: HS sẽ hứng thú và tò mò muốn tìm tìm hiểu chính sách khai thác của TDP và sự biến chuyển của kinh tế, xã hội Việt Nam

3.2. Hoạt động hình thành kiến thức:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động dạy và học | Kiến thức cơ bản |
| -Hoạt động 1:  Mục 1: Cuộc khai thác lần thứ nhất- Tổ chức bộ máy nhà nước   * Mục tiêu:Nắm Được bộ máy của Pháp đặt ở Đông Dương và VN * Phương thức : Hoạt động nhóm * Tổ chúc hoạt động   B1: GV chia cả lớp thành 6 nhóm và giao nhiệm vụ thực hiện các yêu cầu sau  -Nhóm 1,2 Bộ máy cai trị của TDP ở Việt Nam được tổ chức như thế nào?  -Nhóm 3,4:Tổ chưc bộ máy nhà nước VN cuối thế kỷ X I X đầu thế kỷ X X có đặc điểm gì?  - Nhóm 5,6: Vẽ sơ đồ bộ máy nhà nước Đông Dương đầu thế kỷ XX và rút ra hệ thống chính quyền của Pháp  B2. HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi.  B3. HS báo cáo thảo luận  B4. HS nhận xét , đánh giá kết quả của bạn.  -GV bổ sung phần nhận xét , đánh giá kết quả phần thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh  - Chính xác hóa kiến thức đã hình thành cho học sinh  GV giới thiệu chuyển ý  Hoạt động 2  Mục 2: Chính sách kinh tế   * Mục tiêu:HS nắm được Pháp áp dụng chính sách khai thác . Mục đích chính sách đó.   Phương thức: Hoạt động nhóm  Tổ chức hoạt động:  B1. Chia cả lớp thành 6 nhóm  Nhóm 1,2:Nêu chính sách khai thác của TDP trong các ngành nông nghiệp,công thương nghiệp, giao thong vận tải và tài chính  Nhóm 3,4:Các chính sách trên của Pháp nhằm mục đích gì?  Nhóm 5,6:Tác hại của chính sách khai thác của TDP đối với kinh tế VN như thế nào?  B2: HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV theo dõi HS thực hiện  B 3: HS báo cáo , thảo luận  B4 HS đânh giá, nhận xét kết quả của bạn  GV bổ sung phần phân tích nhận xét , đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của học sinh  Chính xác hóa kiến thức đã hình thành cho học sinh.  Hoạt động 3  Mục 3: Chính sách văn hóa giáo dục  Mục tiêu:HS nắm được chính sách văn hóa giáo dục mà P thực hiện ở VN  Phương thức: Hoạt động nhóm  Tổ chức hoạt động  Chia cả lớp thành 4 nhóm  Nhóm 1,2 Nêu những chính sách VH - GD của thực dân Pháp ở Việt Nam?  Nhóm 3,4- Chính sách VH - GD của Pháp nhằm mục đích gì?  -HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu . GV khuyến khích , hỗ trợ HS làm việc tại các nhóm  HS báo cáo thảo luận  HS phân tích ,đánh giá, nhận xét kết quả của bạn  GV bổ sung phân tích nhận xét , đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh  Chính xác hóa kiến thức đã hình thành cho học sinh. | I. Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của Thực dân Pháp:  1. Tổ chức bộ máy nhà nước.  - TD Pháp thành lập Liên bang Đông Dương gốm: Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia đứng đầu là viên Toàn quyền người Pháp.  - Chia Đông Dương thành 5 kỳ: Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ, Cam-pu-chia và Lào  - Chia Việt Nam thành 3 xứ với 3 chế độ khác nhau: Bắc kỳ, Trung kỳ, Nam kỳ  2. Chính sách kinh tế.  - Nông nghiệp: Cướp đoạt ruộng đất, lập đồn điền  - Công nghiệp: Khai thác mỏ (than, kim loại) và đầu tư một số ngành như xi-măng, điện, chế biến gỗ...  - Thương nghiệp độc chiếm thị trường, tăng cường các loại thuế.  - Giao thông vận tải: xây dựng hệ thống đường bộ, đường sắt để tăng cường bóc lột kinh tế và phục vụ quân sự.  \* Mục đích khai thác:Vơ vét sức người, sức của của nhân dân Đông Dương.  3. Chính sách văn hóa, giáo dục:  - Đến năm 1919, Pháp vẫn duy trì chế độ giáo dục của thời phong kiến  - +Về sau, Pháp mở một số cơ sở y tế, văn hoá, trường học mới.  \* Nhằm tạo nên tầng lớp tay sai phục vụ cho công việc cai trị, kìm hãm nhân dân ta trong vòng ngu dốt . |

VI. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP:

1. Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa , hoàn thiện kiến thức mới mà học sinh đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về : Cuộc khai thác thuộc địa của Pháp và biến chuyển về kinh tế, xã hội Việt Nam
2. Phương thức:GV giao nhiệm vụ cho học sinh và chủ yếu làm việc cá nhân, trả lời các câu hỏi trắc nghiệm. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy cô giáo

Câu 1. Tổ chức bộ máy nhà nước VN cuối thế kỷ XI X đầu thế kỷ XX có đặc điểm gì?

Câu.2.Tác hại của chính sách khai thác của TDP đối với kinh tế VN như thế nào?

Câu 3. Nêu chính sách văn hóa giáo dục mà Pháp đã thực hiện ở VN

3.VẬN DỤNG VÀ MỞ RỘNG

1. Mục tiêu:

HS biết nhận xét , đánh giá, rút ra bài học kinh nghiệm khi các nước đến xâm lược nước ta

2.Phương thức:

a.Nêu câu hỏi sau khi hình thành kiến thức(củng cố,mở rộng, liên hệ)

-Chính sách khai thác thuộc địa của Pháp nhằm mục đích gì?

-.Ảnh hưởng của chính sách văn hóa giáo dục của Pháp đối với VN

Hiện nay chính sách khai thác của Pháp có ảnh hưởng như thế nào đến kinh tế nước ta?

b. GV giao nhiệm vụ cho HS

-Học bài cũ, nắm kiến thức bài vừa học

-Chuẩn bị nội dung, tư liệu, tranh ảnh của bài học sau

GV đánh giá sản phẩm của HS : nhận xét tuyên dương, khen ngợi..

1. Dự kiến sản phẩm

Bộ sưu tập hình ảnh nông dân, công nhân nước ta thời Pháp thuộc

Qua việc chuẩn bị bài mới . HS có được một số kiến thức về bài mới

Ngày soạn: 15/4/2019

Ngày dạy: 17/4/2019

Tiết 47: Bài 29: CHÍNH SÁCH KHAI THÁC THUỘC ĐỊA CỦA THỰC DÂN PHÁP

VÀ NHỮNG CHUYỂN BIẾN VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI Ở VIỆT NAM (TT)

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:

1. Kiến thức: Biết được những nét chính của sự biến đổi cơ cấu của xã hội Việt Nam ở nông thôn và thành thị dưới sự tác động của cuộc khai thác thuộc địa .

- Hiểu được cơ sở dẫn đến việc hình thành tư tưởng giải phóng dân tộc

2. Kỹ năng: Sử dụng bản đồ

3. Thái độ: Trân trọng hành động yêu nước của các sĩ phu thế kỉ XX

4. Định hướng phát triển năng lực:

- Năng lực chung: năng lực tự học,phát triển và giải quyết vấn đề, sáng tạo, giao tiếp, hợp tác….

\_ Năng lực chuyên biệt:

+ Năng lực thực hành bộ môn : sưu tầm tư liệu, tranh ảnh

+ Phân tích, so sánh, liên hệ thực tiễn..

II. PHƯƠNG PHÁP:

Trực quan, phát vấn, phân tích , kể chuyện , mô tả, làm việc nhóm,nêu và giải quyết vấn đề….

III. PHƯƠNG TIỆN: Máy tính tranh ảnh , lược đồ

- Sơ đồ bộ máy thống trị của Pháp ở Đông Dương

- Tài liệu văn học, sử học liên quan

IV. CHUẨN BỊ:

1. Chuẩn bị của giáo viên

* Giáo án,
* Máy móc, phương tiện có liên quan

1. Chuẩn bị của học sinh:

-Chuẩn bị bài mới

Sưu tầm tranh ảnh có liên quan đến bài mới

V. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Ổn định:

2. Kiểm tra bài cũ:

- Nêu những chính sách kinh tế, văn hoá, giáo dục mà Pháp thi hành đầu TK XIX

- Ảnh hưởng của chính sách đó đến kinh tế, văn hoá của nước ta như thế nào?

3. Bài mới:

3.1 Hoạt động khởi động/ Tình huống xuất phát

1. Mục tiêu: Trình bày được sự phân hóa giai cấp trong xã hội Việt Nam sau cuộc khai thác.

2. Phương thức: GV cho học sinh xem các hình ảnh 99,100,101 SGK và yêu cầu trả lời câu hỏi dưới đây:

Chính sách khai thác, bóc lột của TDP làm cho xã hội VN có những biến đổi như thế nào?

Cuối thế kỷ XI X các đô thị VN phát triển ra sao?

HS quan sát trả lời

3.Dự kiến sản phẩm:

Học sinh quan sát hình ảnh trao đổi thảo luận với nhau để trả lời

GV nhận xét và vào bài mới. Để hiểu rõ hơn chúng ta tìm hiểu qua bài 29 tiết 2

Bài 29 II. NHỮNG CHUYỂN BIẾN CỦA XÃ HỘI VIỆT NAM

3.2 HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động dạy và học | Kiến thức cơ bản |
| Hoạt động 1:  Mục 1.Các vùng nông thôn.  Mục tiêu:HS nắm được chính sách khai thác của Pháp đã làm xã hội VN thay đổi  Phương thức: Hoạt động nhóm  Tổ chức hoạt động:  B1:GV chia cả lớp thành 4 nhóm và giao nhiệm vụ thực hiện các yêu cầu sau  Nhóm 1,2  - Theo em, giai cấp địa chủ, quan lại ở nông thôn đầu thế kỉ XX có thay đổi như thế nào? Vì sao?  Nhóm 3,4  - Tình cảnh nông dân như thế nào? Vì sao?  B2: Học sinh đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khich HS hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập. GV đến các nhóm theo dõi  B3: HS báo cáo thảo luận  B4 HS nhận xét đánh giá kết quả của bạn  HS nhóm khác có thể tiến hành chất vấn nhóm bạn qua các câu hỏi.  Gv bổ sung phần nhận xét , đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS  Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho HS  GV chuyển ý  Hoạt động 2:  Mục tiêu: HS nắm được Đô thị phát triển, sự xuất hiện các giai cấp, tầng lớp mới  Phương thức: Hoạt động nhóm  B1:Gv chia cả lớp thành 6 nhóm và giao nhiệm vụ thực hiện các yêu cầu  - Nhóm 1,2: Vì sao đầu thế kỉ XX, đô thị Việt Nam ra đời và phát triển nhanh chóng?..  Nhóm 3,4 : Các giai cấp và tầng lớp mới xuất hiện ở thành thị? Họ sinh sống và làm việc ở đô thị như thế nào?  - Nhóm 5,6: Những nét chính trong cuộc đấu tranh của nhân dân ta cuối thế kỉ XIX?  B2: HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập  GV đến các nhóm theo dõi  B3: HS báo cáo thảo luận  B4. HS nhận xét kết quả của bạn  GV bổ sung phần nhận xét , đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của HS  Chính xác hóa kiến thức đã hình thành cho HS  GV giới thiệu chuyển ý  Hoạt động 3:  Mục tiêu: Xu hướng mới trong cuộc vận động giải phóng dân tộc  Phương thức: Hoạt động nhóm  B1. Chia cả lớp thành 8 nhóm và giao nhiệm vụ thực hiện yêu cầu sau  Nhóm 1,2:Những nét chính trong cuộc đấu tranh của nhân dân ta cuối thế kỷ 19?  Nhóm 3,4:Tư tưởng nào có ảnh hưởng đến VN lúc đó Nhóm 5,6 Vì sao đầu TK XX, ở nước ta xuất hiện xu hướng cứu nước mới?  Nhóm 7,8: Tại sao các nhà yêu nước lúc bấy giờ muốn noi theo con đường của Nhật Bản?  B2 HS đọc SGK thực hiện yêu cầu  GV đến các nhóm theo dõi  B3 HS báo cáo thảo luận  B4.HS nhận xét, đánh giá kết quả của bạn  GV bổ sung phần nhận xét đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS  Chính xá hóa kiến thức đã hình thành cho HS. | II. Những chuyển biến của xã hội Việt Nam:  1. Các vùng nông thôn:  - Quan lại địa chủ ngày càng đông thêm, trở thành tay sai của thực dân Pháp.  - Nông dân bị bần cùng hoá, sống cơ cực, sẵn sàng tham gia cách mạng.  2. Đô thị phát triển, sự xuất hiện các giai cấp, tầng lớp mới:  - Nhiều đô thị mới xuất hiện và phát triển nhanh.  - Một số giai cấp và tầng lớp mới xuất hiện:  + Tư sản  + Tiểu tư sản thành thị.  + Công nhân.  3. Xu hướng mới trong cuộc vận động giải phóng dân tộc:  - Đầu thế kỷ XX, các tư tưởng dân chủ tư sản châu Âu, truyền vào nước ta qua sách báo của Trung Quốc và con đường TBCN ở Nhật Bản đã tác động vào Việt Nam.  - Các trí thức Nho học tiến bộ muốn đi theo con đường dân chủ tự sản để cứu nước.  \* Xuất hiện xu hướng mới trong cuộc vận động giải phóng dân tộc. |

* 1. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

1. Mục tiêu:

Nhằm củng cố , hệ thống hóa hoàn thiện kiến thức mới mà học sinh đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về

-Các vùng nông thôn

Đô thị phát triển, sự xuất hiện giai cấp, tầng lớp mới

Xu hướng mới trong cuộc vận đông giải phóng dân tộc

1. Phương thức: GV đặt lại một số câu hỏi để HS nắm vững bài học

-Giai cấp địa chủ và nông dân thay đổi như thế nào?

--Cuối thế kỷ XI X đô thị VN phát triển như thế nào?

-Sự phát triển của đô thị,các giai cấp, tầng lớp mới nào xuất hiện?

3.4 VẬN DỤNG VÀ MỞ RỘNG

1. Mục tiêu:HS nhận biết, đánh giá , rút ra bài học kinh nghiệm trong công cuộc xây dựng đất nước hiện nay.

2. Phương thức:

a. Nêu câu hỏi sau khi hình thành kiến thức(củng cố mở rộng, liên hệ)

-Hiện nay, Đảng và nhà nước ta có những chính sách gì đối với vùng nông thôn?

Đô thị hóa đối với nước ta hiện nay đã đem lại hiệu quả gì cho người dân?

b.Gv giao nhiệm vụ cho HS

+ Học bài cũ,nắm kiến thức bài vừa học

+ Chuẩn bị nội dung, tranh ảnh cho bài học sau

+ GV đánh giá sản phẩm của HS : nhận xét,tuyên dương, khen ngợi..

1. Dự kiến sản phẩm:

-Chân dung Phan Bội Châu, vua Duy Tân, Trịnh Văn Cấn

Qua việc chuẩn bị bài mới , HS có một số kiến thức nhất định về bài mới

Ngày soạn: 01/01/2019

Ngày dạy: 4/4/2019

Tiết 48: Bài 30: PHONG TRÀO YÊU NƯỚC CHỐNG PHÁP

TỪ ĐẦU THẾ KỶ XX ĐẾN NĂM 1918

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:

1. Kiến thức: Sau khi học xong bài, học sinh nắm được:

- Xu hướng cách mạng mới xuất hiện trong phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc Việt Nam - xu hướng cách mạng dân chủ tư sản với nhiều hình thức phong phú.

- Phong trào Đông Du 1905-1909

- Phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục 1907

- Cuộc vận động Duy tân và chống thuế ở Trung kì 1908.

2. Thái độ

- Giáo dục học sinh trân trọng sự cố gắng phấn đấu của các sĩ phu yêu nước tiến bộ, họ luôn vươn tới những cái mới, muốn vận động cách mạng đi vào quĩ đạo chung của cách mạng thế giới.

- Các sĩ phu tiến bộ muốn tìm con đường mới cứu dân tộc ra khỏi vòng nô lệ.

- Học sinh hiểu rõ bản chất tàn bạo của chủ nghĩa đế quốc

3. Kĩ năng:

- Học sinh hình thành kĩ năng so sánh, đối chiếu các sự kiện lịch sử.

- Biết nhận định, đánh giá tư tưởng và hành động của các nhân vật lịch sử.

4. Định hướng các năng lực hình thành:

- Năng lực chung: năng lực tự học, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác…

- Năng lực chuyên biệt:

+ Năng lực tái hiện tình hình nước Việt Nam đầu thế kỉ XX: yêu nước mang màu sắc dân chủ tư sản, hình thức bạo động và cải cách. Nhận thức được những hạn chế của các phong trào.

+ Năng lực thực hành bộ môn: sưu tầm tư liệu, tranh ảnh

+ Phân tích, nhận xét,vận dụng kiến thức để giải quyết tình huống và so sánh với tình hình nước ta hiện nay.

II. PHƯƠNG PHÁP: Nêu vấn đề, thảo luận nhóm, phân tích, so sánh…

III. PHƯƠNG TIỆN:

- Tranh ảnh, máy chiếu, …

- Văn thơ yêu nước đầu thế kỉ XX.Chân dung: Phan Bội Châu, Lương Văn Can, Phan Châu Trinh

- Những hình ảnh về phong trào duy tân chống thuế ở Trung Kì.

IV. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH:

1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Giáo án word và Powerpoint.

- Tranh ảnh, tư liệu có liên quan.

- Phiếu học tập.

2. Chuẩn bị của học sinh:

- Đọc trước sách giáo khoa.

- Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh

V. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC:

1. Ổn định:

2. Kiểm tra bài cũ:

- Em hãy trình bày về các giai cấp và tầng lớp trong xã hội Việt Nam đầu thế kỉ XX và thái độ chính trị của từng giai cấp.

3. Bài mới:  
 3.1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG:

\* Mục tiêu:

Giúp học sinh nắm được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được đó là xu hướng cách mạng mới xuất hiện trong phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc Việt Nam - xu hướng cách mạng dân chủ tư sản với nhiều hình thức phong phú.

- Phương pháp, kĩ thuật: trực quan, phát vấn.

- Thời gian: 2 phút

\* Phương thức: GV cho HS quan sát chân dung các nhà yêu nước tiền bối trong phong trào yêu nước đầu thế kỷ XX, trả lời câu hỏi nhanh

- Phan Bội Châu, Lương Văn Can, Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng

\* Dự kiến sản phẩm: HS trả lời - GV chuẩn bị sẵn đáp án

- Phan Bội Châu với phong trào Đông Du.

- Lương Văn Can với Đông Kinh nghĩa thục.

- Phan Châu Trinh với cuộc vận động Duy Tân.

- Huỳnh Thúc Kháng với phong trào chống thuế ở Trung Kỳ.

→ GV vào bài mới.

3.2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:

Phần I. Phong trào yêu nước trước chiến tranh thế giới thứ nhất:

\* Mục tiêu:

- Học sinh nắm và trình bày được nét chính về phong trào Đông du, những hoạt động của Đông Kinh nghĩa thục, cuộc vận động Duy tân và phong trào chống thuế ở Trung Kì .

- Phương pháp: Trực quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích tổng hợp, nhóm...

- Phương tiện: lược đồ nước Nhật, bản đồ chính trị thế giới từ sau đại chiến thứ nhất .

- Thời gian: 20 phút

\* Phương thức: cho HS thảo lận nhóm

|  |
| --- |
| Hoạt động của GV và HS |
| \* GV cho học sinh nhận thức về xu hướng dân chủ tư sản  - Phong trào Cần Vương cuối thế kỉ XIX giúp vua cứu nước thất bại.  - Đầu TK XX,cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất làm cho xã hội Việt Nam chuyển biến. Các đô thị phát triển sự xuất hiện các giai cấp, tầng lớp mới: tư sản,tiểu tư sản  => Xu thế cứu nước mới đi theo dân chủ tư sản.  - Hoàn cảnh Việt Nam đầu TK XX như thế nào?  + Đầu TK XX, một trào lưu dân chủ tư sản đã tràn vào Việt Nam qua các tân thư của Trung Quốc và sự duy tân tự cường của Nhật Bản.  + Trong xã hội Việt Nam, một số nhà yêu nước muốn noi gương Nhật, vì Nhật cùng màu da, cùng văn hoá hán học đi theo con đường TBCN đã có thế lực đánh thắng đế quốc Nga 1905, cho nên có thể nhờ cậy được.  \* Sau khi cho HS nắm được hoàn cảnh nước ta đầu thế kỷ XX và GV phân công HS thực hiện nhiệm vụ:(hoàn thành nội trong bảng)  - Nhóm 1. Phong trào Đông Du (1905-1909)  - Nhóm 2. Đông Kinh nghĩa Thục(1907)  - Nhóm 3. Cuộc vận động Duy Tân  - Nhóm 4. Phong trào chống thuế ở Trung Kỳ 1908  \* HS tập trung thảo luận và trình bày sản phẩm. |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Nội dung ( Dự kiến sản phẩm) | | | | |
| Các phong trào | Phong trào Đông du | Đông Kinh nghĩa thục | Cuộc vận động Duy tân | Phong trào chống thuế ở Trung Kỳ |
| Người lãnh đạo | Phan Bội Châu | Lương Văn Can  Nguyễn Quyền | Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng | Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng |
| Chủ trương | - Cứu nước bằng khởi nghĩa vũ trang, khôi phục nước Việt Nam độc lập. | .- 3- 1907 thành lập trường Đông Kinh nghĩa thục thành lập tại Hà Nội. | - Vận động, cải cách KT-VH-XH làm cho Việt Nam phát triển giàu mạnh tiến tới giành ĐLDT, cứu nươc bằng con đường hoà bình thông qua cải cách XH. | - Chống sưu thuế. |
| Biện pháp | - Đưa thanh niên đi du học ở Nhật, nhờ Nhật giúp đỡ về vũ khí, lương thực để chống Pháp. | - Thực hiện cuộc vận động cải cách văn hoá, xã hội theo lối tư sản  - Lúc đầu hoạt động chủ yếu ở Hà Nội, sau lan rộng ra các tỉnh Bắc Kì, lôi cuốn hàng ngàn người tham gia. | - Mở trường học.  - Xuất bản sách báo.  - Đả phá hủ tục lạc hậu.  - Tuyên truyền, vận động lối sống mới.  - Mở mang công thương nghiệp, ....  - Đả kích hủ tục phong kiến. | - Đấu tranh trực diện với Pháp, yêu sách cụ thể, quần chúng tham gia đông, mạnh mẽ.  - Diễn ra sôi nổi, bắt đầu từ Quảng Nam, sau lan ra khắp Trung Kì. |
| Kết quả | Pháp – Nhật cấu kết, trục xuất những người Việt Nam yêu nước ra khỏi đất Nhật, phong trào tan rã. | - 11/1907 Pháp giải tán Đông Kinh nghĩa thục. | - Thực dân Pháp đàn áp. | Thực dân Pháp thẳng tay đàn áp. |

\* HS nhận xét, bổ sung.

\* GV kết luận: Phong trào đã thể hiện rõ tinh thần cách mạng, yêu nước chống Pháp của nhân dân trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, nhưng cũng thể hiện rõ thiếu một giai cấp lãnh đạo có năng lực.

3.3. HOẠT ĐỘNG LUYÊN TẬP:

\* Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về: Phong trào yêu nước đầu thế kỷ XX.

\* Phương thức: GV giao nhiệm vụ cho HS (cụ thể hơn) và chủ yếu cho làm việc cá nhân, trả lời các câu hỏi trắc nghiệm. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

Câu hỏi:

Câu 1. Thành phần tham gia chính của phong trào Đông Du là

A. Nông dân B. Thanh niên yêu nước.

C. Phong kiến. D. Tư sản.

Câu 2. Phong trào yêu nước nào sau đây diễn ra mạnh mẽ ở Trung Kỳ?

A. Đông du. B. Đông Kinh nghĩa nghĩa thục.

C. Duy tân. D. Chống thuế.

Câu 3. Nhận xét phong trào yêu nước đầu TK XX.

*- Ưu điểm*:

+ Phong trào diễn ra sôi nổi, mạnh mẽ làm cho Pháp lo lắng đối phó.

+ Nhiều hình thức phong phú, người lao độngtiép thu được những giá tri tiến bộ của trào lưu tư tưởng Dân chủ tư sản.

*- Nguyên nhân thất bại:*

+ Những người lãnh đạo phong trào cách mạng chưa thấy được mâu thuẫn cơ bản trong xã hội Việt Nam là mâu thuẫn dân tộc và chưa xác định được đầy đủ kẻ thù cơ bản của Việt Nam là Thực dân Pháp và địa chủ phong kiến.

+ Thiếu phương pháp cách mạng đúng đắn, không đề ra được đường lối cách mạng phù hợp.

+ Đường lối còn nhiều thiếu sót, sai lầm:

→ Phan Bội Châu dựa vào đế quốc để đánh đế quốc chẳng khác nào *“Đưa hổ cửa trước, rước beo cửa sau”.*

→ Phan Châu Trinh: Dựa vào đế quốc để đánh phong kiến thì chẳng khác gì “*Cầu xin đế quốc rủ lòng thương”.*

+ Các phong trào chưa lôi kéo được đông đảo quần chúng và các giai cấp tham gia.

+ Các phong trào sôi nổi, nhưng cuối cùng thất bại. Vì vậy có thể nói: các phong trào yêu nước đầu TK XX mang màu sắc Dân chủ tư sản đã lỗi thời, muốn Cách mạng Việt Nam thắng lợi trước hết phải tiến hành Cách mạng vô sản.

3.4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG VÀ MỞ RỘNG:

\* Mục tiêu:

- Nhằm vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập và thực tiễn.

- HS biết nhận xét, đánh giá, rút ra bài học kinh nghiệm với sự phát triển kinh tế nước ta và địa phương hiện nay.

\* Phương thức: Nêu câu hỏi cho HS thảo luận.

Những nét mới của phong trào yêu nước đầu TK XX ở Việt Namlà gì?

- *Về tư tưởng*: các phong trào yêu nước đầu TK XX đều đoạn tuyệt với tư tưởng phong kiến, tiếp thu tư tưởng Dân chủ tư sản tiến bộ.

- *Về mục tiêu*: không chỉ chống đế quốc Pháp mà còn chống phong kiến, tay sai, đồng thời canh tân đất nước.

*- Về hình thức, phương pháp:* mở trường, lập hội, tổ chức cho học sinh đi du học, xuất bản sách báo, vân động nhân dân theo đời sống mới.

- *Thành phần tham gia*: ngoài nông dân phong trào còn lôi cuốn được các tầng lớp, giai cấp khác như tư sản dân tộc, tiểu tư sản, công nhân.

- *Người lãnh đạo*: là các nhà nho yêu nước tiến bộ sớm tiếp thu tư tưởng Dân chủ tư sản.

4. Dặn dò:

- Học bài, làm bài tập, soạn bài mới bài 30 - phần II

- Bài tập: Nêu những đặc điểm giống nhau và khác nhau giữa phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX và cuối thế kỉ XIX.

- Lập bảng thống kê các phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX.(theo mẫu ở sách giáo khoa)

Ngày soạn: 06/5/2019

Ngày dạy: 08/5/2019

Tiết 49: Bài 30. PHONG TRÀO YÊU NƯỚC CHỐNG PHÁP

TỪ ĐẦU THẾ KỶ XX ĐẾN NĂM 1918 (TT)

I MỤC TIÊU BÀI HỌC:

1. Kiến thức:

- Đặc điểm của phong trào giải phóng dân tộc thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918)

- Yêu cầu lịch sử và hoạt động bước đầu trên con đường cứu nước của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc.

2. Tư tưởng:

- Nêu gương tinh thần yêu nước của các chiến sĩ cách mạng đầu thế kỷ XX trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) và của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc.

3. Kỹ năng:

- Quan sát, nhận định, đánh giá tư tưởng, hành động của các nhân vật lịch sử.

4. Định hướng các năng lực hình thành:

- Năng lực chung: năng lực tự học, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác…

- Năng lực chuyên biệt:

+ Năng lực tái hiện tình hình nước Việt Nam trong thời kỳ Chiến tranh thế giới thứ nhất.

+ Năng lực thực hành bộ môn: sưu tầm tư liệu, tranh ảnh

+ Phân tích, nhận xét,vận dụng kiến thức để giải quyết tình huống và so sánh với tình hình nước ta hiện nay

+ Năng lực thực hành bộ môn: sưu tầm tư liệu, tranh ảnh

+ So sánh, phân tích, nhận xét và vận dụng kiến thức để giải quyết tình huống trong tình hình nước ta hiện nay.

II. PHƯƠNG PHÁP: Nêu vấn đề, thảo luận nhóm, phân tích, so sánh

III. PHƯƠNG TIỆN: Tranh ảnh, máy chiếu…

IV. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án word và Powerpoint.

- Tranh ảnh có liên quan:

+ Chân dung của Nguyễn Ái Quốc.

+ Tài liệu nói về lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc.

- Phiếu học tập.

- Tư liệu có liên quan

2. Chuẩn bị của học sinh

- Đọc trước sách giáo khoa.

- Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh

V. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Ổn định:

2. Bài cũ: GV nêu câu hỏi:

\* Những nét mới của phong trào yêu nước đầu TK XX ở Việt Namlà gì?

\* Dự kiến sản phẩm: HS sẽ trả lời

- *Về tư tưởng*: các phong trào yêu nước đầu TK XX đều đoạn tuyệt với tư tưởng phong kiến, tiếp thu tư tưởng Dân chủ tư sản tiến bộ.

- *Về mục tiêu*: không chỉ chống đế quốc Pháp mà còn chống phong kiến, tay sai, đồng thời canh tân đất nước.

*- Về hình thức, phương pháp:* mở trường, lập hội, tổ chức cho học sinh đi du học, xuất bản sách báo, vân động nhân dân theo đời sống mới.

- *Thành phần tham gia*: ngoài nông dân phong trào còn lôi cuốn được các tầng lớp, giai cấp khác như tư sản dân tộc, tiểu tư sản, công nhân.

- *Người lãnh đạo*: là các nhà nho yêu nước tiến bộ sớm tiếp thu tư tưởng Dân chủ tư sản.

\* GV nhận xét và ghi điểm.

3. Bài mới:  
 3.1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG:

\* Mục tiêu:

Giúp học sinh nắm được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được đó là Chiến tranh Thế giới I bùng nổ, Pháp tham gia chiến tranh và tăng cường bóc lột, vơ vét sức người, sức của ở Đông Dương.

- Phương pháp, kĩ thuật: trực quan, phát vấn.

- Thời gian: 2 phút

\* Phương thức: GV cho HS quan sát chân dung các nhà yêu nước tiền bối trong phong trào yêu nước đầu thế kỷ XX, trả lời câu hỏi nhanh

- Nguyễn Ái Quốc.

\* Dự kiến sản phẩm: HS trả lời - GV chuẩn bị sẵn đáp án

- Nguyễn Ái Quốc với hành trình cứu nước...

→ GV vào bài mới.

3.2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:

Phần I. Phong trào yêu nước trước chiến tranh thế giới thứ nhất:

\* Mục tiêu:

- Học sinh nắm và trình bày được nét chính về chính sách cai trị của thực dân Pháp ở Đông Dương. Đặc biệt, những hoạt động yêu nước của Nguyễn Ái Quốc từ đầu thế kỷ XX đến năm 1918.

- Phương pháp: Trực quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích tổng hợp, nhóm...

- Phương tiện: Tranh ảnh, tư liệu...

- Thời gian: 20 phút

\* Phương thức: cho HS thảo lận nhóm

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV và HS | Nội dung |
| Phần 1.  \* GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận  (tất cả các nhóm đều thảo luận chung )  - Nêu những thay đổi trong chính sách kinh tế, xã hội của Pháp ở Việt Nam trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất ? Vì sao có sự thay đổi đó?  \* HS tập trung thảo luận và trình bày sản phẩm.  \* HS nhận xét, bổ sung.  \* GV nhận xét, kết luận.  + TDP vơ vét sức người, sức của ở Đông Dương để phục vụ cho chiến tranh đế quốc  + Những thay đổi về KT và XH, làm cho mẫu thuẫn giữa toàn thể dân tộc ta với TDP ngày càng gay gắt, phong trào đấu tranh ngày càng quyết liệt hơn. Đặc biệt là sự nổi dậy của binh lính Việt Nam trong quân đội Pháp.  Phần 2:  Tìm hiểu nội dung để tham khảo  Phần 3: Tìm hiểu nội dung mục 3.  - Nêu vài nét về tiểu sử của Nguyễn Tất Thành ?  - Vì sao Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước mới?  + Đất nước bị rơ vào tay Pháp. Nhiều cuộc khởi nghĩa nổ ra nhưng đều bị thất bại, Cách mạng Việt Nam bị bế tắc về đường lối.  - Hành trình cứu nước của Người diễn ra như thế nào?  - GV giới thiệu H107: Tàu La-tu-sơ Tơ-rê-vin con tàu đưa Người sang Pháp tìm đường cứu nước.  - Kết quả những hoạt động của Nguyễn Tất Thành ở nước ngoài?  \* HS thảo luận nhóm: Hướng đi của Người có gì mới so với những nhà yêu nước chống Pháp trước đó?  \* GV kết luận: Nguyễn Tất thành là vị cứu tinh của dân tộc, bước đầu hoạt động của Người đã mở ra một chân trời mới cho CMVN. | 1. Chính sách của thực dân Pháp ở Đông Dương trong thời chiến:  + Xã hội: Bắt lính cung cấp cho chiến tranh.  + Kinh tế: Trồng cây công nghiệp, khai thác mỏ, bắt mua công trái.  → Mâu thuẫn dân tộc thêm sâu sắc.  2. Vụ mưu khởi nghĩa ở Huế (1916). Khởi nghĩa của binh lính và tù chính trị ở Thái Nguyên( 1917)  *(không dạy)*  3. Những hoạt động của Nguyễn Tất Thành sau khi ra đi tìm đường cứu nước:  a. Tiểu sử:  - Nguyễn Tất Thành sinh ngày 19/5/1890 tại xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.  - Gia đình và quê hương có truyền thống cách mạng.  b. Hoàn cảnh:  - Đất nước bị rơi hoàn toàn vào tay Pháp. - Nhiều cuộc khởi nghĩa nổ ra nhưng đều bị thất bại.  - CM Việt Nam bị bế tắc về đường lối  c. Hoạt động:  - Ngày 5/6/1911, Nguyễn Tất Thành chọn con đường sang các nước phương Tây để tìm hiểu kẻ thù, các dân tộc cùng cảnh ngộ.  - Qua 6 năm vòng quanh thế giới để tìm hiểu đến năm 1917, Người trở lại Pháp hoạt động trong phong trào công nhân Pháp.  - Tiếp nhận được ảnh hưởng cách mạng tháng Mười Nga, chủ nghĩa Mác - Lênin là cơ sở để xác định con đường chân chính cho cách mạngViệt Nam. |

3.3. HOẠT ĐỘNG LUYÊN TẬP:

\* Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về: Phong trào yêu nước đầu thế kỷ XX.

\* Phương thức: GV giao nhiệm vụ cho HS (cụ thể hơn) và chủ yếu cho làm việc cá nhân, trả lời các câu hỏi trắc nghiệm. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

Câu hỏi:

Câu 1. Việc làm nào sau đây của thực dân Pháp không thực hiện trong chính sách cai trị ở Đông Dương?

A. Bắt lính để cung cấp cho chiến tranh.

B. Miễn giảm sưu thuế.

C. Trồng cây công nghiệp, khai thác mỏ, bắt mua công trái.

D. Chính sách văn hoá lừa bịp

2. Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước trong bối cảnh

A. nước ta hoàn toàn độc lập.

B. nước bị thực dân Pháp xâm lược, nhân dân cơ cực.

C. các cuộc khởi nghĩa nổ ra đều thất bại.

D. cách mạng Việt Nam bị bế tắc về đường lối.

3.4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG VÀ MỞ RỘNG:

\* Mục tiêu:

- Nhằm vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập và thực tiễn.

- HS biết nhận xét, đánh giá, rút ra bài học kinh nghiệm với sự phát triển kinh tế nước ta và địa phương hiện nay.

\* Phương thức: Nêu câu hỏi cho HS thảo luận

Đánh giá những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong thời kỳ này?

\* Dự kiến sản phẩm: Hoạt động này tuy mới chỉ là bước đầu, nhưng là điều kiện quan trọng để Người xác định con đường cách mạng đúng đắn cho dân tộc.

4. Dặn dò:

- Học bài thật kỹ, chuẩn bị tốt cho tiết ôn tập

Ngày soạn: 01/01/2019

Ngày dạy: / /2019

Tiết 50: Bài 31

ÔN TẬP LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ NĂM 1858 ĐẾN NĂM 1918

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:

1. Kiến thức: Giúp HS củng cố kiến thức cơ bản:

- Lịch sử dân tộc từ giữa thế kỷ XIX đến hết chiến tranh thế giới thứ nhất.

- Đặc điểm, diễn biến cơ bản của phong trào đấu tranh vũ trang từ 1895 - 1896.

- Bước chuyển biến của phong trào yêu nước đầu thế kỷ XX.

2. Tư tưởng: Giúp HS

- Giáo dục lòng yêu nước, ý chí căm thù giặc.

- Trân trọng các tấm gương dũng cảm vì dân vì nước, noi gương học tập cha anh.

3. Kĩ năng:

- Rèn luyện kĩ năng phân tích, nhận xét, đánh giá, tổng hợp trong việc học tập bộ môn lịch sử.

4. Định hướng các năng lực hình thành:

- Năng lực chung: năng lực tự học, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác…

- Năng lực chuyên biệt:

+ Năng lực tái hiện tình hình nước Việt Nam tù giữa thế kỷ XIX đến hết Chiến tranh thế giới thứ nhất.

+ Năng lực thực hành bộ môn: sưu tầm tư liệu, tranh ảnh

+ Phân tích, nhận xét,vận dụng kiến thức để giải quyết tình huống và so sánh với tình hình nước ta hiện nay

+ Năng lực thực hành bộ môn: sưu tầm tư liệu, tranh ảnh

+ So sánh, phân tích, nhận xét và vận dụng kiến thức để giải quyết tình huống trong tình hình nước ta hiện nay.

II. PHƯƠNG PHÁP: Nêu vấn đề, thảo luận nhóm, phân tích, so sánh

III. PHƯƠNG TIỆN:

- Máy chiếu.

- Bản đồ Việt Nam và tranh ảnh có liên quan

IV. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án word và Powerpoint.

- Tranh ảnh, tư liệu có liên quan

- Phiếu học tập.

2. Chuẩn bị của học sinh

- Đọc trước sách giáo khoa.

- Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh

V. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Ổn định:

2. Kiểm tra bài cũ: (3 phút)

- Vì sao Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước?

3. Bài mới :

3.1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG:

\* Mục tiêu:

Giúp học sinh hình dung được Lịch sử Việt Nam từ giữa thế kỷ XIX đến hết chiến tranh thế giới thứ nhất.

- Phương pháp, kĩ thuật: trực quan, phát vấn.

- Thời gian: 2 phút

\* Phương thức: GV cho HS quan sát một số hình ảnh đã học xếp theo thứ tự thời gian và nêu câu hỏi để HS trả lời nhanh

\* Dự kiến sản phẩm: HS trả lời - GV chuẩn bị sẵn đáp án

→ GV vào bài mới.

3.2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:

\* Mục tiêu:

- Học sinh nắm được lịch sử Việt Nam từ giữa thế kỷ XIX đến hết năm 1918.

- Phương pháp: Trực quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích tổng hợp, nhóm...

- Phương tiện: Tranh ảnh, tư liệu...

- Thời gian: 15 phút

\* Phương thức: cho HS thảo lận nhóm bằng cách lập bảng hệ thống kiến thức

Bảng 1: Quá trình xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp và cuộc đấu tranh chống xâm lược của nhân dân ta.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thời gian | Quá trình xâm lược của TD Pháp | Cuộc đấu tranh của nhân dân ta |
| 1-9-1858 | Pháp đánh Sơn Trà. Mở màn cuộc xâm lược Việt Nam | Quân ta đánh trả quyết liệt |
| 2-1859 | Pháp kéo vào Gia Định | Quân dân ta chặn địch ở đây |
| 2-1862 | Pháp chiếm Gia Định, Định Tường, Biên Hoà, Vĩnh Long | Nhân dân căm phẫn, tiếp tục kháng chiến |
| 6-1862 | Hiệp ước nhâm tuất Pháp chiếm 3 tỉnh miền Đông Nam Kì | Nhân dân độc lập kháng chiến |
| 6-1867 | Pháp chiếm 3 tỉnh miền Tây | Nhân dân 6 tỉnh khởi nghĩa |
| 20-11-1873 | Pháp đánh thành Hà Nội | Nhân dân tiếp tục chống Pháp |
| 18-8-1883 | Pháp đánh Huế, điều ước Hác măng, Pa-tơ-nốt công nhận sự bảo hộ của Pháp | Triều đình đầu hàng nhưng phong trào kháng chiến của nhân dân ta không chấm dứt. |

Bảng 2: Lập niên biểu về phong trào Cần Vương.

|  |  |
| --- | --- |
| Thời gian | Sự Kiện |
| 5-7-1885 | Cuộc phản công của phái chủ chiến ở kinh thành Huế |
| 13-7-1885 | Vua Hàm Nghi ra chiếu Cần Vương. |
| 1886-1887 | Khởi nghĩa Ba Dình |
| 1883-1892 | Khởi nghĩa Bãi Sậy |
| 1885-1895 | Khởi nghĩa Hương Khê |

Bảng 3: Phong trào yêu nước đầu thế kỷ XX đến năm 1918:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Phong trào | Chủ trương | Biện pháp đấu tranh | Thành phần tham gia |
| Phong trào  Đông Du  (1905-1909) | Lập ra một nước VN độc lập. | Bạo động vũ trang giành độc lập, cầu viện Nhật Bản | Nhiều thành phần chủ yếu là thanh niên yêu nước |
| Đông Kinh nghĩa thục  (1907) | Giành độc lập xây dựng xã hội tiến bộ | Truyền bá tư tưởng mới, vận động chấn hưng đất nước | Đông đảo nhân dân tham gia nhiều tầng lớp xã hội |
| Cuộc vận động Duy Tân  (1908) | Đổi mới đất nước. | Mở trường học dạy theo lối mới, đả kích hủ tục PK, mở mang công thương nghiệp. | Đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia |
| Phong trào chống thuế ở  Trung Kì | Chống đi phu,  chống sưu thuế. | Từ đấu tranh hoà bình PT dần thiên về xu hướng bạo động. | Đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia,chủ yếu là nông dân |

3.2. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP:

\* Mục tiêu:

- Học sinh nắm được lịch sử Việt Nam từ giữa thế kỷ XIX đến hết năm 1918.

- Phương pháp: Trực quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích tổng hợp, nhóm...

- Thời gian: 20 phút

\* Phương thức: cho HS thảo lận nhóm bằng cách trả lời các câu hỏi sau:

1. Vì sao thực dân Pháp xâm lược Việt Nam?

2. Nguyên nhân làm cho nước ta rơi vào tay của thực dân Pháp.

3. Những nét chính của phong trào Cần Vương: Nguyên nhân bùng nổ, diễn biến chính, kết quả, ý nghĩa của phong trào.

4. Nhận xét chung về phong trào chống Pháp cuối thế kỉ XIX.

5. Những chuyển biến về kinh tế, xã hội, tư tưởng trong phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỷ XX .

\* Dự kiến sản phẩm:

1. Nguyên nhân Pháp xâm lược Việt Nam :

Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản, nhu cầu xâm chiếm thuộc địa, Việt Nam giàu sức người, sức của.

2. Nguyên nhân làm cho nước ta bị mất vào tay thực dân Pháp :

- Đường lối, cách thức tổ chức kháng chiến của triều đình Huế mắc nhiều sai lầm, bất cập.

- Bối cảnh quốc tế bất lợi.

3. Về phong trào Cần vương chống Pháp cuối thế kỉ XIX :

- Nguyên nhân bùng nổ :

+ Âm mưu thống trị của thực dân Pháp.

+ Lòng yêu nước, ý chí bất khuất của quần chúng nhân dân.

+ Thái độ kiến quyết chống Pháp của phái chủ chiến…

4. Nhận xét chung về phong trào chống Pháp ở nửa cuối thế kỉ XIX :

- Quy mô : diễn ra khắp Bắc Trung Kì và Bắc Kì.

- Thành phần tham gia gồm các sĩ phu, văn thân yêu nước và đông đảo nông dân, rất quyết liệt, tiêu biểu là ba cuộc khởi nghĩa lớn : Ba Đình, Bãi Sậy, Hương Khê.

- Hình thức và phương pháp đấu tranh: khởi nghĩa vũ trang (phù hợp với truyền thống đấu tranh của dân tộc).

- Tính chất : là cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.

- Ý nghĩa : chứng tỏ ý chí đấu tranh giành lại độc lập dân tộc của nhân dân ta rất mãnh liệt.

5. Những chuyển biến về kinh tế, xã hội, tư tưởng trong phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỉ XX.

Nguyên nhân: tác động từ cuộc khai thác của thực dân Pháp ở Việt Nam và những tư tưởng tiến bộ trên thế giới, nhất là tấm gương tự cường của Nhật Bản.

3.4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG VÀ MỞ RỘNG:

\* Mục tiêu:

- Nhằm vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập và thực tiễn.

- HS biết nhận xét, đánh giá, rút ra bài học kinh nghiệm với sự phát triển kinh tế nước ta và địa phương hiện nay.

\* Phương thức: Nêu câu hỏi cho HS thảo luận các câu hỏi sau:

1. Nhận xét chung về phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỉ XX.

2. So sánh hai xu hướng cứu nước: Bạo động của Phan Bội Châu và cải cách của Phan Châu Trinh về chủ trương, biện pháp, khả năng thực hiện, tác dụng, hạn chế...

3. Bước đầu hoạt động cứu nước của Nguyễn Tất Thành có ý nghĩa như thế nào?Hoạt động cứu nước của Nguyễn Ái Quốc có điểm gì khác với các nhà yêu nước chống Pháp trước đó?

GV tổng hợp lại một số kiến thức cơ bản

4. Dăn dò:

- Học ôn tất cả các bài đã học từ Học kỳ II để kiểm tra.

\* Rút kinh nghiệm: